

BẢN TIN

KHOA HỌC & Kinh tế

DIỄN ĐÀN CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT HẢI PHÒNG



Tháng 1/2024





CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TS. Bùi Thanh Tùng

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

TS. Phạm Hữu Thư

CÁC ỦY VIÊN

ThS. Đoàn Thị Thu

ThS. Lê Vũ Huyền Linh

ThS. Đỗ Thị Lệ Quyên

TRỤ SỞ

Số 6-8 Minh Khai, P.Minh Khai,

Q.Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: 0225 3746209

Fax: 0225 3746209

Email: lienhiephoihaiphong@gmail.com

Bìa 1: Lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố trao giải Ba tặng các tập thể, cá nhân

Nguồn ảnh minh họa tin, bài: Của tác giả, các cộng tác viên và nguồn tư liệu, internet.

MỤC LỤC

• Thư chúc mừng năm mới..... 1

TIN TỨC - SỰ KIỆN

• Nghị quyết số 45-NQ/TW: Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới..... 2

• Hội thảo Khoa học: Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc..... 6

• Hội thảo khoa học: Xây dựng nông nghiệp, nông thôn thông minh: Cơ hội, thách thức và giải pháp..... 9

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

• Hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng năm 2023; phương hướng hoạt động năm 2024..... 11

• Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ tại Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng - Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả..... 15

• Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ tư năm 2022 - 2023 tôn vinh, khích lệ tinh thần đổi mới sáng tạo..... 20

• Bảo tồn, phát huy di sản văn hóa Phật giáo thành phố Hải Phòng..... 24

• Kinh tế Hải Phòng năm 2023: Vững vàng vượt cơn gió ngược.... 32

ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG

• Hải Phòng - Pháp Heritage - Di sản kiến trúc hôm nay, sự thịnh vượng cho ngày mai..... 36

• Nguyễn Bình Khiêm - Người sắp đặt một giai đoạn lịch sử..... 42

XUÂN GIÁP THÌN 2024

• Chén trà ngày xuân từ góc nhìn lịch sử văn hóa và khoa học..... 44

• Nắng xuân..... 47

• Khoảnh khắc giao thừa..... 48

Khổ 19 x 27 cm, in tại Xưởng in Hải quân, 106 Lê Lai, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng
Giấy phép xuất bản số: 03/GP-XBBT do Sở Thông tin Truyền thông Hải Phòng cấp ngày 24/7/2020
In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2024

LƯU HÀNH NỘI BỘ



Thư Chúc Mừng Năm Mới

Nhân dịp Xuân Giáp Thìn 2024, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng (Liên hiệp Hội) xin trân trọng gửi tới các đồng chí Thường trực Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên hiệp Hội, các Hội thành viên và các tổ chức trực thuộc cùng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ thành phố những lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Kính chúc các đồng chí và gia đình năm mới **Mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.**

Năm 2023, Liên hiệp Hội đã tích cực và chủ động, bám sát đường lối, chủ trương, các nghị quyết của Trung ương và Thành phố, chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị với nhiều hoạt động có hiệu quả và ý nghĩa, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đóng góp chung cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; đồng thời góp phần xây dựng đội ngũ trí thức thành phố ngày càng vững mạnh.

Bước sang năm mới 2024, toàn thể cán bộ và hội viên Liên hiệp Hội sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao./.

TM. LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT
CHỦ TỊCH

TS. Bùi Thanh Tùng





Nghị quyết số 45-NQ/TW: Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

TRUNG HIẾU



Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

Ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.



Đội ngũ trí thức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng tham gia ý kiến về nội dung kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI

Nghị quyết 45-NQ/TW đã đánh giá khái quát về kết quả sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về đội ngũ trí thức. Nghị quyết khẳng định: Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về đội ngũ trí thức, nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và xã hội về vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức ngày càng đầy đủ, toàn diện và sâu sắc hơn. Việc thể chế hóa Nghị quyết được quan tâm; cơ chế, chính sách, nhất là chính sách thu hút, trọng dụng, tôn vinh, đãi ngộ nhằm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức tiếp tục được hoàn thiện. Đội ngũ trí thức Việt Nam có bước

phát triển cả về số lượng và chất lượng; là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, hội nhập quốc tế; được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất, tạo môi trường làm việc thuận lợi.

Nhiều công trình, sản phẩm khoa học, công nghệ, văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao của đội ngũ trí thức góp phần quan trọng cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Một bộ phận trí thức có năng lực, trình độ tiệm cận với các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Các tổ chức của trí thức được củng cố, kiện toàn, đổi mới nội dung,

phương thức hoạt động, nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của trí thức; công tác tuyên truyền, vận động được tăng cường, tạo sự đồng thuận của trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là cầu nối quan trọng giữa Đảng, Nhà nước với đội ngũ trí thức.

Tuy nhiên, việc phát huy vai trò của đội ngũ trí thức còn bất cập, hạn chế; một số nội dung của Nghị quyết chậm được thể chế; thiếu cơ chế, chính sách đột phá trong đầu tư, huy động nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, tôn vinh trí thức, nhất là bộ phận trí thức tinh hoa, các nhà khoa học,

nhà văn hóa lớn; cơ cấu, số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức chưa hợp lý, thiếu hụt chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực quan trọng; một số cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa quan tâm đúng mức đến phát triển đội ngũ trí thức; chưa xây dựng được Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước...

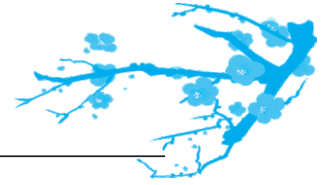
Nghị quyết 45-NQ/TW nêu rõ 3 quan điểm chính: Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước và dân tộc; là lực lượng có vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm tiên phong, tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất chất lượng cao cho xã hội, là nguồn lực đặc biệt trong phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hóa Việt

Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nhân tố quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng tầm trí tuệ và sức mạnh dân tộc, đóng góp to lớn cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp “nguyên khí quốc gia” và phát triển bền vững; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội. Chú trọng phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam cả trong và ngoài nước, có cơ chế, chính sách đột phá thu hút, trọng dụng trí thức, đặc biệt là trí thức tinh hoa, chuyên gia đầu ngành và nhân tài của đất nước; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lớp trí thức trẻ, kế cận. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng, học thuật, thực hành dân chủ trong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của trí thức vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; tạo môi trường, điều kiện và động lực để phát huy vai trò, sự cống hiến đặc biệt quan trọng của đội ngũ trí thức. Động

viên đội ngũ trí thức Việt Nam nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm đối với Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ đóng góp cho phát triển của đất nước.

Nghị quyết 45-NQ/TW đặt mục tiêu đến năm 2030 sẽ phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ và cống hiến cho đất nước. Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn; quan tâm đầu tư cho nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng lĩnh vực Việt Nam có thế mạnh, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị, quản lý, giáo dục và đào



tạo, y tế, văn hóa, văn học, nghệ thuật. Phát triển một số cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu châu Á; trong đó Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh được xếp hạng trong nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới. Tăng số lượng phát minh, sáng chế, công trình khoa học trong bảng xếp hạng của khu vực và thế giới; sản phẩm khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật đỉnh cao; công trình công bố trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế. Nâng chất lượng tạp chí khoa học của Việt Nam đạt trình độ khu vực và quốc tế.

Nghị quyết 45-NQ/TW cũng đưa ra tầm nhìn đến năm 2045 là xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam lớn

manh, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, thuộc топ đầu khu vực và tiệm cận với các nước phát triển; nhiều nhà khoa học có ảnh hưởng trên thế giới, đạt các giải thưởng quốc tế trên các lĩnh vực; nhiều tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu của quốc gia phát triển.

Về các nhiệm vụ và giải pháp, Nghị quyết 45-NQ/TW xác định, tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức; đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài; tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức; tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực

hội nhập quốc tế; phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức.

Về tổ chức thực hiện, đối với các tổ chức chính trị - xã hội, Nghị quyết nêu rõ cần xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Có thể nói, việc ban hành Nghị quyết 45-NQ/TW là rất kịp thời, nhằm khẳng định rõ nét vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ phát triển mới, góp phần đưa nước ta trở thành nước phát triển vào năm 2045 nhân kỷ niệm 100 năm thành lập nước.

HỘI THẢO KHOA HỌC:

Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc

ĐOÀN THU

Sáng ngày 01/12/2023, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng phối hợp với Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng tổ chức Hội thảo khoa học: “Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc”.

Hội thảo thu hút sự tham dự của trên 300 đại

biểu Trung ương, địa phương và 52 tham luận của chư tôn đức giáo phẩm, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, các cơ quan, tổ chức từ các tỉnh, thành phố như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh, Nam Định, Bắc Ninh, Bắc Giang.

Theo tài liệu của Ban Tổ chức, Xứ Đông nằm ở

phía Đông của Kinh thành Thăng Long xưa với hạt nhân là trấn Hải Đông, nay là tỉnh Hải Dương. Phạm vi văn hóa xứ Đông bao gồm một vùng rộng lớn ở Đồng bằng sông Hồng, ngày nay thuộc tỉnh Hải Dương, thành phố Hải Phòng và một phần đất thuộc các tỉnh Quảng Ninh và Hưng Yên.



Đoàn Chủ tọa Hội thảo



Phát biểu khai mạc Hội thảo, Tiến sĩ Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng cho biết, trong nhiều thập kỷ, xứ Đông đã từng là một trong những trung tâm lớn bậc nhất của các hoạt động kinh tế và văn hóa sôi động của quốc gia Đại Việt, trong đó có thể coi Quảng Ninh (vùng Đông Triều, Uông Bí) là kinh đô Phật giáo, là trung tâm văn hóa rất tiêu biểu của nước Đại Việt thời Trần.

Xứ Đông, tiêu biểu là Hải Phòng cũng là những nơi đầu tiên đón nhận Phật giáo du nhập vào nước ta. Cùng với sự phát triển của mình, văn hóa Phật giáo xứ Đông có lịch sử khá sớm và phát triển liên tục. Thông qua Hội thảo, Ban Tổ chức mong muốn các nhà khoa học, các nhà quản lý, chư tôn đức lãnh đạo các giáo hội và đại biểu tham góp, đề xuất những giải pháp mang tính đột phá nhằm tiếp tục bảo tồn và phát huy giá trị kho báu tài nguyên văn hóa Phật giáo xứ Đông, khai thông dòng chảy cùng văn hóa dân tộc mạnh mẽ hơn nữa.

Phát biểu đề dẫn tại Hội thảo, Hòa thượng Thích Thanh Giác, Phó Trưởng



TS. Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng, phát biểu khai mạc Hội thảo

ban Thường trực Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Hải Phòng học cho biết, văn hóa Phật giáo là một phạm trù rộng lớn, bao quát trên nhiều lĩnh vực. Văn hóa Phật giáo luôn gắn liền với tiến trình phát triển văn hóa dân tộc. Hội thảo sẽ góp phần tìm ra sự kết nối logic giữa nguồn tài nguyên văn hóa Phật giáo xứ Đông với dòng chảy văn hóa dân tộc và đề xuất các giải pháp, chiến lược, khả thi để văn hóa trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy khát vọng xây dựng thành phố Hải Phòng và đất nước ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như Bác Hồ hằng mong muốn.

Theo Hòa thượng, Tiến sĩ Thích Quảng Tùng, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng, hội thảo là hoạt động hưởng ứng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII về văn hóa. Tại Hội thảo, các chư tôn đức giáo phẩm, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, nhà quản lý trao đổi cởi mở, dân chủ, thẳng thắn, tiếp cận đa chiều, đa tầng về văn hóa Phật giáo nói chung, văn hóa Phật giáo xứ Đông nói riêng.

Qua các tham luận tại Hội thảo cho thấy, văn hóa Phật giáo là một phạm trù rộng lớn, bao quát trên nhiều lĩnh vực như: kiến



Quang cảnh Hội thảo

trúc, mỹ thuật, văn học, cơ sở thờ tự, lĩnh vực đất đai, bi ký, đạo đức, lối sống, lòng hiếu thảo, tôn kính người có công với dân với nước và các lĩnh vực khác gắn chặt với văn hóa làng xã Việt Nam. Các tham luận góp phần khẳng định sâu sắc hơn về văn hóa Phật giáo nói chung và văn hóa Phật giáo xứ Đông, đặc biệt là những nét văn hóa đặc sắc riêng có của cư dân vùng ven biển.

Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu trong Hội thảo, Ban Tổ chức thống nhất cao và khẳng định trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, Phật giáo đã có

những đóng góp quan trọng trong việc hình thành nên tư tưởng, văn hóa dân tộc Việt Nam. Hội thảo cũng đã tập trung, làm sâu sắc thêm vai trò của các giá trị văn hóa Phật giáo gồm văn hóa vật thể và phi vật thể xứ Đông có nhiều nét rất đặc biệt, riêng có mà không đâu có được, tiêu biểu như chùa Hang Đồ Sơn (Hải Phòng) - nơi du nhập Phật giáo vào nước ta đầu tiên, tháp Tường Long (được vua Lý Thánh Tông cho xây dựng năm 1057), văn hóa Phật giáo thời Mạc. Chính những giá trị văn hóa Phật giáo đó đã hòa quyện với văn hóa bản địa và làm cho đời sống tinh

thần của cư dân vùng này phong phú hơn, góp phần đáng kể tạo nên nền văn minh sông Hồng rực rỡ như ngày nay.

Các đại biểu cũng thống nhất và cho rằng, Phật giáo xứ Đông trong đó có Hải Phòng là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá cần phải được bảo tồn và phát huy giá trị trên nhiều phương diện khác nhau; do đó, đề nghị các cấp, các ngành và mọi người dân cùng vào cuộc để thiết thực chấn hưng lại những giá trị truyền thống góp phần phục vụ phát triển thành phố và đất nước bền vững hơn.

Hội thảo khoa học: Xây dựng nông nghiệp, nông thôn thông minh Cơ hội, thách thức và giải pháp

MINH TRANG

Sáng 18/12, tại Trung tâm Hội nghị thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng phối hợp với Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số; Hội Điện tử và Tin học Hải Phòng tổ chức Hội thảo khoa học: Xây dựng nông nghiệp, nông thôn thông minh: Cơ hội, thách thức và giải pháp. TS. Bùi Thanh Tùng - Chủ tịch Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật thành phố; TS. Nguyễn Thị Bích Lan - Viện trưởng Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số; ThS Bùi Xuân Tuấn - Chủ tịch Hội Điện tử và Tin học Hải Phòng đồng chủ trì Hội thảo. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo Sở, ngành và các đơn vị liên quan.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Tiến sĩ Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố nhấn mạnh: Hội thảo tổ chức nhằm mục đích triển



TS. Bùi Thanh Tùng - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố phát biểu khai mạc Hội thảo

khai có hiệu quả các sáng kiến chuyển đổi số trong nông thôn hướng đến xây dựng nông thôn thông minh dựa trên các mô hình về nông thôn mới, nông thôn mới thông minh, nông thôn mới ứng dụng công nghệ số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại vùng nông thôn, gần khoảng cách, kết nối nông thôn với đô thị, đồng thời đưa ra các tiếp cận, xu

hướng và các mô hình ứng dụng chuyển đổi số triển khai thực tiễn để nhằm đúc rút kinh nghiệm, triển khai tại thành phố Hải Phòng.

Hội thảo là hoạt động thiết thực góp phần thực hiện tốt các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 749/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia; số 263/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình mục



Quang cảnh Hội thảo



TS. Nguyễn Thị Bích Lan - Viện trưởng Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số phát biểu đề dẫn Hội thảo

tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025; số 923/QĐ-TTg về việc phê duyệt chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025; số 922/QĐ-TTg về phê duyệt chương trình Du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; số 924/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây

dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới, thông minh, giai đoạn 2021 - 2025.

Phát biểu đề dẫn Hội thảo, TS. Nguyễn Thị Bích Lan nhấn mạnh, để Hội thảo thành công tốt đẹp, đề nghị các đại biểu tích cực trao đổi, thảo luận, chia sẻ những kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo và mạnh dạn nêu lên những tồn tại, hạn chế, những khó khăn trong công

cuộc xây dựng nông nghiệp, nông thôn thông minh trong giai đoạn hiện nay.

Tại Hội thảo, các đại biểu nghe các chuyên gia, khoa học, trình bày trao đổi, chia sẻ những nội dung liên quan đến: Các giải pháp phát triển mô hình xã nông thôn mới thông minh; ứng dụng công nghệ chiếu sáng và điều khiển IoT trong sản xuất công nghệ cao; ứng dụng công nghệ 4.0 - Chống làm hàng giả và truy xuất nguồn gốc; định hướng chuyển đổi số và mô hình nông nghiệp, nông thôn thông minh trong phát triển nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; vai trò của Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng nông thôn thông minh; triển khai Các giải pháp phát triển mô hình nông thôn thông minh hiệu quả tại các vùng nông thôn, đưa kinh tế số phát triển tiếp cận tới mọi vùng.



NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng năm 2023; phương hướng hoạt động năm 2024

TS. BÙI THANH TÙNG

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố (Liên hiệp Hội). Năm 2023, hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội có những chuyển biến tích cực, tiếp tục được quan tâm và duy trì nền nếp, đã góp phần tham mưu, tư vấn những vấn đề kinh tế - xã hội, chương trình, dự án khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, về xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức thành phố

Về xây dựng và ban hành Quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội: Từ cuối năm 2022, Liên hiệp Hội đã đề xuất xin chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố về việc trình và ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp

Hội. Ngày 30/3/2023, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 941/QĐ-UBND về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở Quyết định trên, Liên hiệp Hội đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố xây dựng xong dự thảo nội dung chi tiết "Quyết định ban hành Quy định về hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố" và tổ chức xin ý kiến tham gia đóng góp của các Sở, Ngành, Quận, Huyện và các tổ chức trực thuộc, chuyển Sở Tư pháp thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Ngày 15/12/2023, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 55/2023/QĐ-UBND Quy định hoạt động Tư vấn phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật



**Cử tri là thành viên Liên hiệp Hội tham gia ý kiến
tại kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI**

thành phố Hải Phòng. Quy định gồm 3 chương, 10 điều, nêu rõ mục đích, tính chất, nguyên tắc, yêu cầu hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; quy định cụ thể về lấy ý kiến, đặt hàng và phối hợp thực hiện; phương thức tổ chức; kinh phí thực hiện và tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Quyết định 55/2023/QĐ-UBND ban hành góp phần nâng cao năng lực, vị thế của Liên hiệp Hội và các tổ chức thành viên trong việc tham gia đóng góp vào việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề của thực tiễn phát sinh ở các ngành, địa phương của thành phố.

Bên cạnh đó, Liên hiệp Hội tiếp tục phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự thảo "Quy chế biểu dương, tôn vinh trí thức khoa học, công nghệ tiêu biểu", dự kiến trình Ủy ban nhân dân thành phố trong đầu năm 2024.

Thường trực Liên hiệp Hội đã tổ chức để các tổ chức thành viên tham gia, đóng góp ý

kiến vào một số dự thảo Luật, Nghị quyết, Chương trình, Quy chế, Dự án... theo chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và đề nghị của các Sở, Ban, ngành, của Liên hiệp Hội Việt Nam. Chủ trì tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia tham luận đóng góp ý kiến tại 25 hội thảo khoa học quốc gia và thành phố, trong đó trực tiếp chủ trì các

Hội thảo: "Giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu" (phối hợp với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam tổ chức); "Xây dựng hệ giá trị văn hoá và ngành công nghiệp văn hoá thành phố Hải Phòng" (phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao tổ chức); "Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc" (phối hợp với Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng tổ chức); "Xây dựng Nông nghiệp, nông thôn thông minh: Cơ hội, thách thức và giải pháp" (phối hợp với Viện Sáng tạo và chuyển đổi số, Hội Điện tử và Tin học thành phố Hải Phòng tổ chức)...

Liên hiệp Hội tích cực tham gia, đóng góp ý kiến vào các báo cáo, đề án trình Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ họp, trong đó có các Đề án quan trọng: Dự thảo Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; dự thảo Đề án Phát triển nhà ở xã hội thành phố Hải Phòng đến năm 2030; dự thảo Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại thành phố Hải Phòng; dự thảo Đề án về



Quang cảnh Hội thảo: Xây dựng hệ giá trị văn hóa và ngành công nghiệp văn hóa thành phố Hải Phòng

chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố...; 02 Đề án cơ chế chính sách hỗ trợ đào tạo trong lĩnh vực y tế và hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố; Đề án: Mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

Bên cạnh công tác chỉ đạo chuyên môn, Thường trực Liên hiệp Hội và một số đồng chí lãnh đạo các Hội thành viên còn được mời tham gia thành viên các Hội đồng tư vấn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; thành viên Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố; thành viên các Hội đồng thẩm định Báo cáo

đánh giá tác động Môi trường, báo cáo cấp Giấy phép Môi trường cấp thành phố, Hội đồng thẩm định, đánh giá nghiệm thu các Đề án chuyên ngành do Ban Quản lý Khu Kinh tế và các Sở, ngành chủ trì; tham gia tích cực vào các hoạt động của Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội và một số hoạt động của Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường Quốc hội về công tác xây dựng pháp luật với tư cách chuyên gia; tham gia hoạt động Báo cáo viên Thành ủy; giảng dạy một số Chuyên đề tại các lớp bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước do thành phố tổ chức, cộng tác với Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng trong một số Chuyên mục về công tác Xây dựng Đảng, phát triển kinh tế và một số hoạt động khác.



Liên hiệp Hội cũng đã chủ động đăng ký nhiệm vụ Tư vấn phản biện và Giám định xã hội năm 2024 theo cơ chế đặt hàng của Liên hiệp Hội Việt Nam, được Hội đồng thẩm định đề cương nhiệm vụ thông qua và sẽ triển khai từ đầu năm 2024.

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội cũng được các đơn vị thành viên trong hệ thống Liên hiệp Hội tích cực tham gia trong vai trò là các chuyên gia đầu ngành thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hoá xã hội, khoa học kỹ thuật và công nghệ. Nhiều ý kiến đóng góp của các đơn vị thành viên trong hệ thống Liên hiệp Hội đã được lãnh đạo thành phố nghiên cứu, xem xét bổ sung vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá xã hội của thành phố lãnh đạo thành phố nghiên cứu, xem xét bổ sung vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của thành phố.

Năm 2024, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng đề ra phương hướng, nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội, cụ thể:

Một là, tập trung hoàn thiện dự thảo, trình Ủy ban nhân dân thành phố sớm ban hành “Quy chế biểu dương, tôn vinh trí thức khoa học, công nghệ tiêu biểu”; xây dựng kế hoạch, đề xuất danh sách các đề án, dự án, chương trình cụ thể cần tư vấn phản biện xã hội trình Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ; Tổ chức triển khai các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo kế hoạch được duyệt và theo nhu cầu thực tiễn.

Hai là, triển khai thực hiện đề tài Tư vấn phản biện và Giám định xã hội năm 2024:

“Đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ xây dựng chuỗi liên kết sản phẩm OCOPI trong xây dựng nông thôn mới của thành phố Hải Phòng” theo cơ chế đặt hàng của Liên hiệp Hội Việt Nam;

Ba là, tăng cường hợp tác với Liên hiệp Hội các tỉnh, thành phố bạn trong việc phối hợp, hỗ trợ và cung cấp chuyên gia thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội ở mỗi địa phương;

Bốn là, xây dựng dữ liệu về đội ngũ chuyên gia, trí thức khoa học công nghệ trên địa bàn thành phố; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên gia của Liên hiệp Hội Việt Nam phục vụ cho công tác tư vấn phản biện, giám định xã hội của thành phố Hải Phòng.

Để công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội nâng cao hiệu quả hoạt động trong năm 2023 và những năm tiếp theo, đề nghị Liên hiệp Hội Việt Nam

kiến nghị và phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan sớm sửa đổi bổ sung Thông tư 11/2015/TT-BTC về cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đồng thời, tiếp tục tạo điều kiện để các Hội chuyên ngành ở trung ương và Liên hiệp Hội các địa phương được tham gia vào các nhiệm vụ tư vấn, phản biện do Liên hiệp Hội Việt Nam chủ trì hoặc những nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước đặt hàng. Bên cạnh đó, cần tăng cường các hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội giữa các tổ chức thành viên của Liên hiệp Hội Việt Nam.

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ tại Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả

*Ban Thông tin, Phổ biến kiến thức
và Hội viên - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng*

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng (Liên hiệp Hội) có 27 hội khoa học kỹ thuật chuyên ngành thành viên và 08 Câu lạc bộ, 10 Trung tâm, 01 Viện nghiên cứu trực thuộc, với khoảng 65.000 hội viên là các cán bộ khoa học công nghệ, trí thức thuộc rất nhiều lĩnh vực khác nhau; đối tượng hội viên rất phong phú, từ các cán bộ hưu trí, đến cán bộ đang chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của thành phố từ cấp thành phố đến cấp xã, các đơn vị sự nghiệp, các Viện, Trường, các doanh nghiệp; bao gồm cả trí thức trẻ.

Với đối tượng các hội viên phong phú như vậy, công tác phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ vừa là nhu cầu, vừa là mục tiêu và cũng rất đa dạng, phong phú. Tuy nhiên, điều kiện đáp ứng còn hạn chế: Bộ máy cơ quan thường trực Liên hiệp Hội mỏng; các hội chuyên ngành hạn chế nguồn lực về tài chính; hỗ trợ từ ngân sách khiêm tốn; huy động, mời chuyên gia khó khăn do thù lao thấp.

Từ năm 2020 đến hết năm 2023, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng tích cực đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức và đạt nhiều kết quả khả quan. Hàng năm (kể cả trong giai đoạn phòng chống dịch covid-19), Liên hiệp Hội Hải Phòng duy trì đều việc tổ chức các Hội nghị thông tin chuyên đề, hội thảo, tọa đàm và tập huấn phổ biến kiến thức, giới thiệu kết quả nghiên cứu, công nghệ mới cho nhiều đối tượng (từ các hội viên trí thức, đến các giám đốc, cán bộ kỹ thuật trong các doanh nghiệp, bà con nông dân).

Về tổ chức hội nghị thông tin chuyên đề: Liên hiệp Hội tổ chức 07 Hội nghị với nhiều nội dung thiết thực: "Tác động của đại dịch COVID-19 đến toàn cầu"; "Lý số - vai trò và mối tương quan với các ngành khoa học khác & Phong thủy trong xây dựng công trình, kiến trúc" ; "25 năm quan hệ Việt - Mỹ"; "Nước Mỹ trong chuyển tiếp giữa hai chính quyền và liên quan đến Việt Nam"; "Nghiên cứu và ứng dụng khả năng đặc biệt kết nối Âm - Dương



Quang cảnh Hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch động vật và hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố

của con người trong các lĩnh vực đời sống xã hội”; “Tác động của cuộc xung đột Nga - Ucraina tới hình chính trị, kinh tế - xã hội, hệ thống tài chính và tiền tệ”; “Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới”.

Cơ quan Thường trực Liên hiệp Hội tổ chức 38 lớp tập huấn, tuyên truyền phổ biến kiến thức tại các xã thuộc huyện An Dương, An Lão, Tiên Lãng, Kiến Thụy, Vĩnh Bảo và Thủy Nguyên, thu hút gần 5000 lượt đại biểu về dự với nhiều nội dung: Nâng cao nhận thức về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu; kỹ thuật nuôi cá rô phi theo quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản TOT - VietGAP - các biện pháp phòng và trị bệnh; kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng hai giai đoạn, xử lý nước bằng tia cực (UV) công nghệ Biofloc...; Nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu; kỹ thuật xử lý và sử dụng phân hữu cơ có hiệu quả, hướng dẫn chuyển đổi từ cây lúa sang trồng rau màu; kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ổi; kỹ thuật trồng và chăm sóc hoa cúc, hoa hồng;

tập huấn khoa học kỹ thuật về “Nuôi phòng trị bệnh cá nước ngọt”; kỹ thuật trồng và chăm sóc một số loài cây ăn quả, hoa; xử lý, sử dụng phân hữu cơ; chuyển đổi cây lúa sang trồng rau màu kết hợp với nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; phòng, chống dịch động vật và hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố.

Việc tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ được lãnh đạo các địa phương, nhân dân nơi thực hiện chương trình ghi nhận, đánh giá tốt, góp phần giúp bà con nhân dân nắm được những tiến bộ kỹ thuật có thể áp dụng vào sản xuất, nhận biết được và biết cách phòng trừ dịch bệnh, nắm được quy trình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả, ít độc hại với môi trường, nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng, chăm sóc và phòng chống dịch bệnh động vật... qua đó góp phần giúp các địa phương và người dân có thêm thông tin, hiểu thêm về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và những đóng góp của Liên hiệp Hội đối với hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức.



Bên cạnh đó, Liên hiệp Hội Hải Phòng đã phối hợp với các Hội, đơn vị trực thuộc và đội ngũ trí thức thành phố đồng chủ trì, chủ trì hàng chục hội thảo, tọa đàm khoa học nhằm giới thiệu, trao đổi các kết quả nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống, cung cấp trao đổi thông tin, tình hình thời sự trong nước và quốc tế nổi bật, liên quan trực tiếp đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội... góp phần cập nhật thông tin kịp thời, nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của cán bộ, hội viên đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong phát triển khoa học - công nghệ nói chung, hoạt động và đóng góp của giới trí thức khoa học - công nghệ nói riêng. Cụ thể như Hội thảo: “Kiến trúc xanh và Giải pháp tiết kiệm năng lượng cho công trình tại Việt Nam”; “Vai trò của tăng ni, cư sĩ Phật giáo trong 02 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ”; “Phật giáo dưới thời nhà Mạc”, “Chuyển đổi số trong các doanh nghiệp tại Hải Phòng - Cơ hội, thách thức và giải pháp”; “Những đóng góp to lớn của Doanh nhân Nguyễn Sơn Hà và gia đình với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước”; “Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số chuỗi cung ứng và dịch vụ Logistics qua cảng biển”; “Thân thế và sự nghiệp của Ninh vương Mạc Phúc Tư”; “Danh y Đào Công Chính và những cống hiến cho nền y học cổ truyền dân tộc”; “Bảo tồn và phát huy giá trị khu đô thị trung tâm thành phố Hải Phòng”; “Xây dựng hệ giá trị văn hoá và ngành công nghiệp văn hoá thành phố Hải Phòng”, “Phật giáo xứ đông trong dòng chảy văn hoá dân tộc”...

Tham gia Hội thảo khoa học “Sáng tạo Khoa học công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - Xã hội Việt Nam” do Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Việt Nam tổ chức. Tại Hội nghị này, Liên hiệp Hội Hải Phòng đã

được nhận cờ thi đua của Liên hiệp Hội Việt Nam và do đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua tuyên truyền, phổ biến và tổ chức giải Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật năm 2020 - 2021. Trong mùa dịch covid tổ chức tham gia Hội thảo trực tuyến “Phát triển bền vững kinh tế biển ở Việt nam trong bối cảnh covid-19 và biến đổi khí hậu”, tại Hội thảo này, đã trình bày dự án “Đề xuất quy hoạch mở rộng Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2030”.

Liên hiệp Hội tổ chức nhiều tọa đàm khoa học: “Những cái nhất của Hải Phòng”, “Tác động của đại dịch COVID-19 tới kinh tế - xã hội cả nước và Hải Phòng; nguyên nhân phòng, chống dịch thành công; một số kiến nghị bước đầu”, “02 bia đá tìm thấy ở xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng”; “Bác Hồ với Hải Phòng” nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu về thăm Hải Phòng (20/10/1946 - 20/10/2021); “Phát huy vai trò và trí tuệ của đội ngũ trí thức thành phố trong tình hình mới”.

Liên hiệp Hội cũng thường xuyên phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố mở các hội nghị học tập, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tới các thành viên Ban Chấp hành, lãnh đạo các Hội thành viên, các Trung tâm, đơn vị trực thuộc.

Thực hiện duy trì phát hành Bản tin Khoa học và Kinh tế với dung lượng 48 trang/ấn bản, trên 1.000 ấn bản/kỳ, 04 số/năm trong nhiều năm. Bản tin bao gồm các chuyên mục: tin tức sự kiện, nghiên cứu - trao đổi, phổ biến kiến thức, đất và người Hải Phòng. Mục tiêu của Bản tin tuyên truyền, đăng tải các sự kiện chính trị, xã hội lớn của thành phố và các hoạt động của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, các



Truyền thông, phổ biến kiến thức nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe, tầm quan trọng của chế độ dinh dưỡng và các tác hại của việc sử dụng ma túy khi đang điều trị methadone



hoạt động thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, kinh tế - xã hội. Thông tin những thành tựu, kiến thức khoa học kỹ thuật và những ứng dụng thực tiễn nhằm trao đổi, cung cấp kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học, triển khai thực tiễn từ sản xuất, kinh doanh đến cán bộ, hội viên trong toàn hệ thống Liên hiệp hội. Tôn vinh các nhà khoa học, trí thức, doanh nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

Thực hiện nâng cấp Cổng Thông tin Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng (<http://hpusta.org.vn/>) đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh chuyển đổi số thành phố. Nhiều thông tin của Liên hiệp Hội được đăng tải kịp thời nhằm tuyên truyền về các hoạt động khoa học và công nghệ của Liên hiệp Hội nói chung và các Hội thành viên; Trung tâm, câu lạc bộ trực thuộc Liên hiệp Hội nói riêng.

Hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ cũng được Liên hiệp Hội thường xuyên tổ chức thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, truyền hình, cổng thông tin điện tử (hpusta.org.vn) và qua Tạp chí Khoa học và Kinh tế (nay là Bản tin Khoa học và Kinh tế). Nhờ vậy, thông tin được đưa nhanh hơn, đầy đủ và rộng rãi hơn về hoạt động của hệ thống Liên hiệp Hội, kịp thời động

viên giới trí thức khoa học - công nghệ hăng hái tham gia nghiên cứu khoa học, đồng thời khẳng định vị trí, vai trò, đóng góp của hệ thống Liên hiệp Hội trong hệ thống chính trị thành phố.

Trong giai đoạn dịch covid-19, cơ quan Thường trực liên hiệp Hội đã tổ chức Chương trình phổ biến kiến thức trực tuyến trên trang Fanpage, Facebook của Liên hiệp hội nhằm chia sẻ, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch, với sự tham gia của các chuyên gia, tiếp cận đến đông đảo người xem và nhận được những phản hồi tích cực.

Các Hội thành viên (Hội Khoa học Tâm lý giáo dục, Hội Y dược học, Hội Đông y, Hội Tâm năng dưỡng sinh và phục hồi sức khỏe, Hội Điều dưỡng, Hội Làm vườn, Hội Chăn nuôi thú y, Hội nghề cá, Hội cơ khí, Hội Vô tuyến - Điện tử và Tin học, Hội Cầu đường, Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Hội Luật gia, Câu lạc bộ Nguyễn Bình Khiêm, Câu lạc bộ Hải Phòng học, Trung tâm Nghiên cứu truyền thông, tư vấn sức khỏe và phát triển bác sĩ gia đình) trong hệ thống Liên hiệp Hội cũng đã tổ chức trên 20 hội thảo chuyên ngành, 572 lớp tập huấn, đào tạo, hội nghị phổ biến kiến thức chuyên ngành với trên 166.000 lượt hội viên tham gia, phát hành hàng chục nghìn tài liệu (sách, bản tin, tờ gấp, tờ bướm pháp luật, đề cương tuyên truyền...), tổ chức một số hội



thi, truyền thông giáo dục, xây dựng các mô hình trong cộng đồng, nổi bật nhất là trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công nghệ thông tin, Y tế, Giáo dục đào tạo, Môi trường...

Hoạt động thông tin và phổ biến kiến thức trong những năm qua về cơ bản đã đạt được những kết quả khả quan:

(1) Chủ động tìm kiếm những chủ đề, nội dung xã hội và cộng đồng quan tâm để đưa vào chương trình, kế hoạch thông tin, phổ biến kiến thức hàng năm (có chia theo các nhóm đối tượng đích);

(2) Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các Viện, Trường; các nhà khoa học Trung ương; các chuyên gia, các tổ chức quốc tế; tranh thủ sự hỗ trợ của Liên hiệp Hội Việt Nam để có được nguồn báo cáo viên có nhiều kinh nghiệm, chất lượng cao;

(3) Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành liên quan để tranh thủ các chương trình hỗ trợ; đồng thời đảm bảo bám sát chủ trương, định hướng của thành phố;

(4) Huy động tối đa thể mạnh và nguồn lực chuyên môn của các Hội chuyên ngành, các câu lạc bộ, tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Liên hiệp Hội, sự hỗ trợ của các doanh nghiệp để ngày càng mở rộng diện đối tượng, phạm vi phổ biến kiến thức.

(5) Vai trò quan trọng của các cơ quan truyền thông (Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình, các nền tảng mạng xã hội).

Để hoạt động thông tin và phổ biến kiến thức tiếp tục được lan tỏa và phát huy hơn nữa, Liên hiệp Hội Hải Phòng cần đẩy mạnh, triển khai một số giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, đa dạng hóa các kênh truyền thông như: Tập huấn, hội thảo khoa học; tọa đàm, diễn đàn hay các tập san, bản tin,

chuyên trang, chuyên mục trên Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình; khai thác tối đa lợi thế của các công cụ mạng xã hội.

Thứ hai, kết hợp tốt giữa các hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội với hoạt động thông tin, phổ biến kiến thức để các hoạt động này bổ trợ lẫn nhau.

Thứ ba, Nhà nước, cũng như chính quyền các địa phương cần quan tâm đầu tư, tạo ra nguồn lực nhất định hỗ trợ cho hoạt động thông tin, phổ biến kiến thức khoa học công nghệ thông qua: (i) các nhiệm vụ khoa học và công nghệ - công bố, phổ biến kết quả nghiên cứu; (ii) Hoạt động quản lý khoa học và công nghệ tuyển huyện và cơ sở; (iii) Hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư... nhằm đẩy nhanh việc truyền tải thông tin, kiến thức khoa học và công nghệ tới đại đa số người dân, đặc biệt vùng sâu vùng xa.

Thứ 4, cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo chuyên gia ở các lĩnh vực khác nhau; tăng cường cơ sở vật chất cho công tác thông tin và phổ biến kiến thức ở cơ sở.

Thứ 5, cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn giữa cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN với hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, với các cơ quan truyền thông xây dựng những chương trình, hoạt động thu hút được sự quan tâm của toàn xã hội về hiệu quả ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ; tổng kết, đánh giá, ghi nhận của xã hội về sự tác động của khoa học và công nghệ tới sự phát triển kinh tế xã hội... khi đó, hoạt động thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ mới thực sự được thúc đẩy.

Thứ 6, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa cho công tác thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ như một cách để mở rộng diện và đối tượng tiếp nhận thông tin.

Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ tư năm 2022 - 2023 tôn vinh, khích lệ tinh thần đổi mới sáng tạo

HOÀNG MINH HÙNG

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng tổ chức định kỳ 2 năm một lần. Mục đích của Hội thi nhằm động viên, thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, công nhân, nông dân, các nhà sáng chế trên địa bàn thành phố trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật; thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Mọi tổ chức và cá nhân đang làm việc và sinh sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp, có các

giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động kinh tế, xã hội được tạo ra và áp dụng đều có quyền tham dự Hội thi.

Hội thi sáng tạo kỹ thuật lần thứ tư 2022 - 2023 nhận được 91 hồ sơ tham dự, thuộc 06 lĩnh vực của Hội thi, gồm có: Lĩnh vực Công nghệ thông tin, Điện tử, Viễn



**Các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải Nhất Hội thi
Sáng tạo kỹ thuật thành phố lần thứ tư, năm 2022 - 2023**



Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy và Sở Khoa học và Công nghệ trao giải Nhì tặng các tập thể, cá nhân

thông: 10 Hồ sơ; Lĩnh vực Cơ khí tự động hóa, Xây dựng, Giao thông, vận tải: 22 hồ sơ; Lĩnh vực Vật liệu, Hóa chất, Năng lượng: 13 hồ sơ; Lĩnh vực Nông, Lâm, Ngư nghiệp, Tài nguyên và Môi trường: 16 hồ sơ; Lĩnh vực Y Dược: 10 hồ sơ; Lĩnh vực Giáo dục, Đào tạo: 20 hồ sơ. Trong đó, một số đơn vị có số lượng hồ sơ đăng ký tham gia dự thi cao như: Công đoàn Khu Kinh tế (20), Liên đoàn Lao động quận Ngô Quyền (15), Trường Đại học Hàng hải (9), Bệnh viện Đa khoa Quốc tế (8).

Căn cứ Quyết định số 35/2023/QĐ-UBNDTP ngày 4/10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng, Trưởng Ban tổ chức Hội thi đã ban hành

Quyết định số 01/QĐ-BTCHT ngày 23/10/2023 của Ban tổ chức Hội thi thành lập Hội đồng Giám khảo 06 chuyên ngành chấm điểm các giải pháp tham gia Hội thi gồm 24 thành viên là các chuyên gia, các nhà khoa học công nghệ, cán bộ quản lý có trình độ, kinh nghiệm tổ chức... để đánh giá, nhận xét, chấm điểm các công trình, giải pháp tham gia Hội thi. Để đảm bảo tính khách quan, công bằng trong công tác chấm thi, Trưởng Ban tổ chức Hội thi cũng ban hành Quyết định số 02/QĐ-BTCHT ngày 23/10/2023 quy định về tiêu chí đánh giá, xếp loại giải pháp kỹ thuật tham dự Hội, đảm bảo khách quan, khoa học, công tâm, dân chủ, công bằng và chính xác trong quá trình chấm thi.

Với phương pháp làm việc thận trọng, nghiêm túc, khoa học, dân chủ và minh bạch, đồng thời căn cứ Thể lệ hội thi, thang



Đề tài: “Đào tạo ứng dụng Quản trị Lean nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất tại Công ty TNHH Văn phòng phẩm Quốc tế (ISC)” (huyện Vĩnh Bảo)

điểm quy định, các Hội đồng giám khảo chuyên ngành đã lựa chọn, đề nghị thành phố trao tặng giải thưởng cho 40 công trình, giải pháp, trong đó có 05 giải Nhất (lĩnh vực hóa chất, vật liệu không có giải nhất); 06 giải Nhì; 12 giải Ba và 17 giải Khuyến khích. Bên cạnh đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Đỏ đã trao giải phụ cho 10 giải pháp “triển vọng”, mỗi giải trị giá 3 triệu đồng.

Cùng với việc xác định, lựa chọn được các công trình, giải pháp đoạt giải tại Hội thi lần này của thành phố, Ban tổ chức cũng đã lựa chọn được 07 công trình đạt giải cao tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

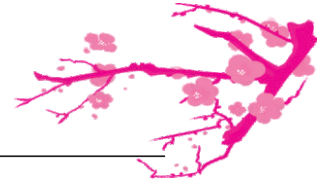
Nhìn chung, chất lượng các công trình, giải pháp tham gia hội thi Sáng tạo Kỹ thuật lần thứ tư (2022-2023) khá đồng đều, nhiều công trình, giải pháp có tính mới, tính sáng tạo cao, ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn sản xuất và đời sống.

Một số công trình, giải pháp tiêu biểu như trong lĩnh vực Công nghệ thông tin, Điện tử, Viễn thông có giải pháp về Phần mềm “PLM- Giám sát Hệ thống đo đếm và

tổn thất điện năng” của Công ty Điện lực Hải Phòng. Phần mềm đã giúp chủ động kiểm soát chặt chẽ hoạt động các hệ thống đo đếm điện từ xa, kiểm soát công suất, sản lượng hàng giờ/hàng ngày của hơn 500 ngàn khách hàng, phục vụ công tác quản lý điều hành, phân phối điện, đảm bảo cung cấp điện ổn định cho thành phố.

Trong lĩnh vực Cơ khí - Tự động hóa - Giao thông - Xây dựng, công trình “*Chế tạo dây chuyền sản xuất gạch Terrazzo Pegasus 5 tự động hoàn toàn*” của tác giả Trần Duy Cảnh - Giám đốc Công ty CP cơ khí và vật liệu xây dựng Thanh Phúc Group và cộng sự. Đây là công trình đã được tác giả và các cộng sự nghiên cứu chế tạo hơn 10 năm, được tự động hóa tất cả các công đoạn sản xuất, có thể sản xuất cùng lúc 5 sản phẩm gạch Terrazzo. Đặc biệt, giá thành của dây chuyền sản xuất này giảm nhiều lần so với dây chuyền sản xuất sản phẩm cùng loại của nước ngoài, đã cung cấp cho thị trường trong nước và có thể xuất khẩu.

Trong Lĩnh vực Y Dược: Đề tài của PGS. TS. Vũ Văn Tâm, Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng với đề tài “*Nghiên cứu ứng dụng*



huyết tương giàu tiểu cầu tự thân trên các bệnh nhân làm thụ tinh trong ống nghiệm tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng". Đây là một kỹ thuật cao nhưng lại an toàn và tiết kiệm chi phí do sử dụng chế phẩm từ máu tự thân. Đề tài đã góp phần giúp cho 107 các cặp vợ chồng hiếm muộn, vô sinh có thể mang thai và sinh con - điều mà họ đã từng mong và thất vọng.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo có đề tài "*Đào tạo ứng dụng quản trị LEAN*" của Công ty TNHH Văn phòng phẩm quốc tế đạt giải Nhất, đã đưa ra giải pháp toàn diện về mô hình quản trị LEAN tiến tiến mà nhiều tập đoàn trên thế giới áp dụng, giúp các doanh nghiệp giảm chi phí, nâng cao năng suất, hiệu quả. Người lao động rút ngắn thời gian học tập, nâng cao tay nghề, nhờ đó tăng thêm thu nhập.

Trong lĩnh vực Nông, Lâm, ngư nghiệp - Tài nguyên, môi trường: Đề tài "*Giải pháp ứng dụng hệ thống tời thủy lực thu lưới rê tầng đáy cho các đội tàu khai thác hải sản vùng khơi*" của ThS. Phan Đăng Liêm, Viện Nghiên cứu Hải sản đã mang lại hiệu quả thiết thực cho ngư dân, nâng cao hiệu quả khai thác, tăng năng suất lao động, an toàn cho tàu và thuyền viên so với phương pháp truyền thống khi khai thác ở vùng biển xa.

Đối tượng đăng ký tham gia Hội thi cũng khá phong phú, nhiều thành phần:

Từ các nhà khoa học có uy tín, trình độ, khả năng nghiên cứu sáng tạo tại các đơn vị khoa học công nghệ, viện nghiên cứu, trường đại học, các nhà giáo, thầy thuốc đến người lao động trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Điều này cho thấy Hội thi có sức lan tỏa lớn, thu hút đông đảo các tầng lớp trong xã hội nhiệt tình hưởng ứng, tham gia.

Ngày 29/12/2023, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tổ chức Lễ tổng kết và trao giải tổng kết và trao giải hội thi, đây là dịp tôn vinh, khen thưởng và tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng các tập thể, cá nhân có các giải pháp khoa học và công nghệ đã đoạt giải cao, đã được ứng dụng, triển khai trong thực tế sản xuất và đời sống đem lại hiệu quả, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và phát triển thành phố.

Thành công của Hội thi là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, sự phối kết hợp có hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là có sự tham gia tích cực của các thành viên trong Ban tổ chức, Ban giám khảo Hội thi như Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục đào tạo, Liên đoàn Lao động thành phố, cùng sự đồng hành vào cuộc tích cực của các nhà khoa học, quản lý và các tác giả có giải pháp kỹ thuật đăng ký dự thi.

Bảo tồn, phát huy di sản văn hoá Phật giáo thành phố Hải Phòng

PGS.TS. CHU VĂN TUẤN

*Viện trưởng, Viện Nghiên cứu Tôn giáo
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam*

Phật giáo Hải Phòng có lịch sử lâu đời, có quan điểm cho rằng, địa điểm đầu tiên Phật giáo truyền vào nước ta chính là thành Nê lê (Đồ Sơn, Hải Phòng). Đến nay, ngôi chùa Hang, với huyền tích nhà sư Bản, Chủ Đồng Tử gắn liền với sự kiện Phật giáo truyền vào nước ta đầu tiên. Trong khi đó Lê Mạnh Thát thì đưa ra giả thuyết, thành Nê lê không phải thuộc về Đồ Sơn, Hải Phòng mà thuộc về Tây Thiên, Vĩnh Phúc, chữ “nê lê” gắn với ngôi chùa Địa Ngục ở Tây Thiên. Cho dù Thành Nê lê, hay Đồ Sơn, Hải Phòng có phải là địa điểm đầu tiên Phật giáo du nhập vào nước ta hay không, nhưng chúng ta cũng không thể phủ nhận được Phật giáo đã hiện diện ở Xứ Đông nói chung, Hải Phòng nói riêng từ rất sớm. Chính điều đó đã tạo cho Phật giáo Hải Phòng có một bề dày lịch sử, với những di sản văn hoá vật thể, phi vật thể phong phú, đa dạng và rất có giá trị. Những giá trị đó đã có những

đóng góp quan trọng cho sự phát triển của đất nước qua các triều đại cũng như những đóng góp cho lịch sử Phật giáo Việt Nam. Những giá trị di sản văn hoá của Phật giáo Hải Phòng là cơ sở, tiền đề cho Phật giáo Hải Phòng hôm nay tiếp tục kế thừa, phát triển trong giai đoạn tới. Trong phạm vi có hạn của bài viết, chúng tôi sẽ tập trung vào di sản văn hoá vật thể của Phật giáo Hải Phòng, những di sản văn hoá phi vật thể của Phật giáo Hải Phòng sẽ dành cho dịp khác.



**Quang cảnh Hội thảo:
“Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc”**



1. Một số đặc điểm của Phật giáo Hải Phòng

Phật giáo Hải Phòng có lịch sử lâu đời, có những dấu tích gắn với quá trình du nhập, phát triển của Phật giáo Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Phật giáo Hải Phòng thuộc về Phật giáo Xứ Đông, do vậy mang những đặc điểm, bản sắc của Phật giáo Xứ Đông. Vậy, đặc điểm của Phật giáo Xứ Đông nói chung, Phật giáo Hải Phòng nói riêng có những đặc điểm gì nổi bật? Chúng tôi cho rằng, Phật giáo Hải Phòng có một số đặc điểm sau:

Thứ nhất, Phật giáo Hải Phòng có lịch sử lâu đời, có những ngôi chùa cổ có lịch sử hàng nghìn năm, thậm chí xa hơn nữa như chùa Hang (tương truyền được hình thành trước Công nguyên), chùa Bảo Quang (Phụng Pháp), tương truyền được xây dựng từ thời Ngô Quyền, sau chiến thắng Bạch Đằng năm 938; chùa Dư Hàng được xây dựng thời Tiên Lê, chùa Đốt Sơn tương truyền được hình thành đời nhà Lương (502-577), chùa Đông Khê (Nguyệt Quang tự), tương truyền được hình thành vào thế kỷ II, III; chùa Long Hoa được xây dựng vào thời Lý, chùa Tường Long cũng được xây dựng thời Lý, chùa Vẽ cũng được hình thành từ thời Lý, v.v..

Thứ hai, mặc dù trong giai đoạn lịch sử nào, Phật giáo Hải Phòng cũng có những mối quan hệ gắn bó với vận mệnh của Phật giáo và dân tộc, nhưng có thể nói Phật giáo Hải Phòng gắn bó mật thiết với vương triều nhà Mạc, mang đậm dấu ấn, phong cách kiến trúc nghệ thuật thời Mạc. Nhiều ngôi chùa đã được xây dựng mới, hoặc

trùng tu, tôn tạo trong thời kỳ nhà Mạc. Có thể nói, nhà Mạc rất sùng bái Phật giáo, cho phép phát triển Phật giáo, cổ vũ việc xây dựng, trùng tu chùa chiền. Hải Phòng lại là mảnh đất quê hương, nơi phát tích của Nhà Mạc, do vậy, trong thời gian nhà Mạc nắm quyền, Phật giáo Hải Phòng phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong những trung tâm Phật giáo của cả nước. Nhiều tư liệu văn bia cho thấy, hoàng tộc nhà Mạc đã xây dựng, tu sửa rất nhiều ngôi chùa ở nhiều tỉnh, thành phố, trong số đó, có thể nói Hải Phòng là nơi có nhiều ngôi chùa được nhà Mạc xây dựng, trùng tu nhất. Có thể nêu ra một số ngôi chùa như sau: Chùa Bà Đanh (Thiên Phúc tự, xã Trà Phương), Nhân Trai, Đại Trà, Phúc Hải, Hoà Liễu, chùa Cối Sơn, chùa Thiên Phúc (xã Hoà Niểu) (Huyện Kiến Thụy); Chùa Lôi Động, Phục Lễ, Thiểm Khê, Tân Dương (Huyện Thủy Nguyên); Chùa Quang Khải (Huyện An Dương); Chùa Minh Thi, Hà Lân, Phú Kê, Tiên Đồi, Minh Phúc (Huyện Tiên Lãng); Chùa Đồng Quang (huyện Vĩnh Bảo); Chùa Bích Phương, Áng Sơn (Huyện Tiên Lãng)¹. Chính vì vậy, những



**Các đại biểu tham dự Hội thảo:
"Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc"**

1. Xem: Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam (2014), *Phật giáo thời Hậu Lê*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr. 118.

dấu tích vật thể, phi vật thể mang dấu ấn, phong cách nghệ thuật thời Mạc vẫn còn tương đối trong Phật giáo Hải Phòng.

Thứ ba, Phật giáo Hải Phòng có mối quan hệ gắn bó với Phật giáo Trúc Lâm đời Trần, do vậy, mang những đặc điểm của Phật giáo Trúc Lâm. Nhiều ngôi chùa của Phật giáo Hải Phòng được xây dựng từ thời Trần, nhiều ngôi chùa thờ Tam tổ Trúc Lâm, nhiều ngôi chùa là nơi Tam tổ Trúc Lâm từng đến thuyết pháp, giảng kinh, tổ chức các nghi lễ Phật giáo. Phật giáo Hải Phòng cùng với Phật giáo Hải Dương, Quảng Ninh... tạo thành một vùng văn hoá Phật giáo Trúc Lâm, với hệ thống các ngôi chùa của Phật giáo Trúc Lâm được xây dựng từ thời Trần và được duy trì cho đến những giai đoạn sau. Một số văn bia ở Hải Phòng đã khẳng định mối quan hệ của các tăng sỹ, các ngôi chùa ở Hải Phòng với Thiền sư Chân Nguyên, người phục hưng Phật giáo Trúc Lâm thế kỷ XVIII.

Thứ tư, Phật giáo Hải Phòng có nhiều di sản văn hoá vật thể, phi vật thể quý giá. Những di sản này chứa đựng những thông tin, tư liệu quý giá về lịch sử Phật giáo Việt Nam, lịch sử Việt Nam qua các triều đại, đặc biệt là thời Mạc. Thông qua những bia ký của Phật giáo Hải Phòng, chúng ta có thể biết được đời sống xã hội Việt Nam, nhất là thời nhà Mạc, Lê Trung Hưng. Đặc biệt, những tấm bia này đã giúp cho chúng ta hiểu về tục bầu hậu, cúng hậu, gửi giỏ trong chùa, cúng ruộng cho chùa... bởi đây là những phong tục được thịnh hành trong thời nhà Mạc. Như vậy, vào thời Mạc, ngoài việc cúng tiền, ruộng, các tài sản khác cho chùa, còn có việc quý tộc bỏ tiền bầu hậu cho chùa, làm tượng hậu - chân dung của mình đặt trong chùa như trường hợp chân

dung bà chúa Mạc ở chùa Phổ Minh, chân dung bà Hoàng hậu Trà Phương² ở chùa Trà Phương. Việc thờ tượng vua, Hoàng hậu trong chùa cũng là đặc điểm khác biệt so với các giai đoạn khác cũng như là điểm khác biệt với các địa phương, vùng miền.

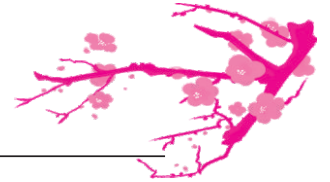
Thứ năm, Phật giáo Hải Phòng thời nhà Mạc là Phật giáo dân gian, Phật giáo gắn với làng xã. Thời nhà Mạc, việc trùng tu tôn tạo các ngôi chùa rất phổ biến, nhưng đa phần là do nhân dân với sự trợ giúp của các quan lại, hoàng thân quốc thích. Phật giáo Hải Phòng có sự dung hợp với tam giáo, với tín ngưỡng, đặc biệt là nho giáo. Dấu ấn Đạo giáo cũng xuất hiện ở một số ngôi chùa ở Hải Phòng thời Mạc. Thời nhà Mạc, nhiều nho sỹ như Nguyễn Bình Khiêm, Lê Ích Mộc (đều là những người quê Hải Phòng) đã hết lòng hộ trì Phật giáo. Một đặc điểm khá nổi bật của Phật giáo Hải Phòng đó là, vào thời Nhà Mạc, tín ngưỡng thờ Quan âm khá phổ biến, nhất là tín ngưỡng thờ Bồ tát Quan âm Nam Hải.

2. Di sản văn hoá Phật giáo thành phố Hải Phòng

Di sản kiến trúc Phật giáo Hải Phòng

Hải Phòng hiện có 618 ngôi chùa, trong đó có 33 ngôi xếp hạng di tích cấp quốc gia, 127 ngôi xếp hạng di tích cấp thành phố. Mặc dù ở Hải Phòng, có nhiều ngôi chùa xuất hiện từ rất sớm, tuy nhiên, đến hiện nay, dấu ấn kiến trúc, nghệ thuật đậm nét nhất là thời kỳ nhà Mạc, Lê Trung Hưng và Nguyễn. Thời nhà Mạc, nhiều ngôi chùa tại Hải Phòng đã được trùng tu. Đây cũng là điều dễ hiểu khi Hải Phòng là nơi phát tích của Nhà Mạc. Cụ thể như chùa Đông Ninh (Hà Lâu tự, 1589), xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng; chùa Minh Thị (1574), xã Toàn Thắng,

2. Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội (2015), *Vương triều Mạc với sự nghiệp canh tân đất nước*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 498.



Các đại biểu dự Hội thảo chụp ảnh lưu niệm cùng Ban Tổ chức

huyện Tiên Lãng; chùa Hồng Khánh (1589), xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng; chùa Sùng Ân (Phú Khê), thị Trấn Tiên Lãng (1578), huyện Tiên Lãng; chùa Bảo Khánh (1589), xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng³; chùa Thiên Phúc (huyện Kiến Thụy), chùa Bà Đanh, chùa Hoa Tân⁴, v.v... Theo GS Phan Đăng Nhật, có 168 ngôi chùa được xây dựng và tu bổ dưới thời Mạc, trải rộng trên 16 tỉnh từ Lạng Sơn, Tuyên Quang cho đến Ninh Bình. Trong số này, Hải Dương có nhiều chùa nhất (30 chùa), Hải Phòng (23 chùa)⁵.

Chùa Dư Hàng (Phúc Lâm tự) là một ngôi chùa cổ của Hải Phòng, tương truyền chùa được xây dựng từ thời Tiền Lê (thế kỷ X). Trải qua nhiều thế kỷ, chùa đã được trùng tu nhiều lần, trong tấm bia còn lưu giữ tại chùa, chùa đã từng được trùng tu vào

khoảng năm 1672-1673. Kiến trúc của chùa gồm tam quan nội, chính điện, nhà tổ, phương trượng. Hiện nay chùa còn giữ được nhiều hiện vật có giá trị: chuông đồng đúc năm 1922, nhiều pho tượng cổ có giá trị, vườn tháp tổ có lịch sử trên 400 năm, trong đó có tháp thờ Tổ Chân Huyền, Tổ Tuệ Khả, Tổ Phúc Nguyên, Chiêu Hình, đặc biệt là tháp thờ xá lợi của Điều Ngự Giác Hoàng. Ngoài ra, chùa còn lưu giữ hai bia đá dựng năm 1672 và 1859.

Chùa Hang (Cốc tự) là một ngôi chùa tương truyền được hình thành những năm trước công nguyên, cuối thời đại Hùng Vương, chùa gắn với sự tích một nhà sư Ấn Độ (Sư Bản), theo thuyền buôn đã đến truyền bá Phật giáo tại Việt Nam. Do đó, ngôi chùa được gắn với sự kiện lần đầu tiên

3. Ban Văn hoá Trung ương, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Bảo tồn Di tích, bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Kiến trúc Phật giáo Việt Nam thống nhất trong đa dạng, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội, 2023, tr. 332.

4. Xem: Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam (2014), Phật giáo thời Hậu Lê, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr. 121-122.

5. Dẫn theo Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội (2015), Vương triều Mạc với sự nghiệp canh tân đất nước, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 501.

Phật giáo truyền vào nước ta. Chùa có địa thế, cảnh quan đẹp, lưng chùa dựa vào hang núi, hướng ra biển. Trong chùa ngoài chính điện thờ Phật, còn có ban thờ tổ, ban thờ Mẫu, nơi thờ tượng Sư Bản. Ngoài ra, chùa còn có giếng Ngọc trong hang đá cổ⁶.

Chùa Tháp Tường Long. Ngôi chùa nằm trên đỉnh Mẫu Sơn, thuộc phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Chùa được xây dựng trên nền móng tháp Tường Long do vua Lý Thánh Tông cho xây dựng vào thế kỷ XI. Chùa Tháp Tường Long được khởi công xây dựng vào năm 2007 và hoàn thành năm 2017. Tháp cao 9 tầng, tầng 1 có pho tượng Phật A Di Đà bằng ngọc thạch, nguyên khối cao 1,86m. Bên cạnh tháp là chùa mới được xây dựng đồ sộ, gồm 3 tầng, hai tầng dưới là phòng khách, nhà tăng, nhà tổ, nhà Mẫu. Tầng 3 là bảo điện gồm 7 gian tiền đường, 2 gian ống muống, 3 gian hậu cung (kiến trúc theo kiểu chữ công). Bảo điện đặt 20 pho tượng Phật bằng đồng nặng hơn 20 tấn. Chuông chùa đúc phỏng theo chuông chùa Vân Bản, nặng hơn 1 tấn⁷. Chùa Vàng được thiết lập thờ đức Phật Tỳ Lô Giá La và Phật Mẫu chuẩn đề. Đặc biệt, cạnh tháp Tường Long là nơi bảo tồn khảo cổ học tháp Tường Long xưa kia.

Chùa Trà Phương - Thiên Phúc tự (còn gọi là chùa Bà Đanh). Ngôi chùa có lịch sử hàng nghìn năm tại làng Trà Phương, xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng. Năm 2007, chùa được Nhà nước công nhận là Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia. Theo một số tư liệu, chùa Trà Phương được xây dựng từ thời Lý, khoảng đầu thế kỷ XI (1010 - 1020) và được trùng tu tôn tạo vào

thế kỷ XVI đời nhà Mạc, người có công lao to lớn trong việc trùng tu tôn tạo chùa Trà Phương trong thời Nhà Mạc chính là Thái hoàng Thái Hậu Vũ Thị Ngọc Toàn, một người con của Trà Phương. Hoàng thái hậu họ Vũ đã cúng 30 mẫu ruộng và 6.000 lá vàng cùng tiền bạc cho rất nhiều ngôi chùa ở Dương Kinh, Hải Phòng. Do đó, bà được suy tôn là "Mẫu nghi thiên hạ, là Phật sống trên trần gian"⁸. Do chiến tranh, chùa Trà Phương đã bị phá huỷ và được phục dựng trở lại từ thời Nguyễn, do vậy hiện nay mang phong cách kiến trúc thời Nguyễn. Chùa có hai bảo vật quốc gia là tượng Mạc Đăng Dung và phù điêu thái hoàng thái hậu Vũ Thị Ngọc Toàn.

Một số di sản vật thể tiêu biểu của Phật giáo Hải Phòng

Các bảo vật quốc gia:

Hiện Phật giáo Hải Phòng có 3 bảo vật quốc gia là: Tượng Thái tổ Mạc Đăng Dung, phù điêu Thái hoàng Thái Hậu Vũ Thị Ngọc Toàn, chuông chùa Vân Bản (niên đại thế kỷ XIII, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia). Tượng Thái tổ Mạc Đăng Dung được làm từ đá, có chiều cao 63cm, ngang 37cm. Tượng mặc áo bào, đội mũ trụ đứng, đỉnh bằng thể hiện sự uy quyền. Trên áo có chạm hình rồng trong thế cuộn tròn, mang đặc trưng rồng thời Mạc. Phù điêu Thái hoàng thái hậu Vũ Thị Ngọc Toàn (là người làng Trà Phương và là chính thất của Thái tổ Mạc Đăng Dung) có chiều cao 56cm, vai ngang 23cm. Tượng được tạc hõm sâu vào đá nguyên khối. Phía ngoài phiến đá tạo tác kiểu văn bia, chạm khắc biểu tượng bông sen 16 cánh đơn... Pho tượng vua Mạc Đăng Dung và phù điêu Thái hoàng thái hậu Vũ Thị Ngọc Toàn

6. Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng (2022), *Chùa Hải Phòng xưa và nay*, tập 1, Nxb Hải Phòng, Hải Phòng, tr. 106-111.

7. Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng (2022), *Chùa Hải Phòng xưa và nay*, tập 1, Nxb Hải Phòng, Hải Phòng, tr. 112-114

8. Đinh Khắc Thuân (1996), *Vương triều Mạc*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 144-147



được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận là bảo vật quốc gia ngày 31/12/2020⁹.

Về chuông chùa Vân Bản, theo thông tin từ Cục Di sản, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Chuông chùa Vân Bản (Chuông được tìm thấy tại vùng biển Đồ Sơn, Hải Phòng năm 1958) có kích thước: cao: 127cm; đường kính miệng: 80cm. Chuông có hình trụ đứng, miệng loe, được trang trí bởi các cánh sen kép. Quai chuông trang trí hai con rồng đầu lưng vào nhau, chỏm quai được tạo bởi hình búp sen, thân rồng trang trí vẩy cá chép. Thân chuông được chia bởi các đường gân ngang dọc tạo thành 8 ô, trên mỗi ô hình thang đứng, 4 ô dưới hình chữ nhật. Trong hai ô trên có hai bài minh khắc bằng chữ Hán, 4 ô dưới để trên. Chuông có 6 núm tròn, xung quanh mỗi núm tạo hình bông hoa cúc nhiều cánh. Vành miệng chuông trang trí 52 cánh sen kép. Minh văn trên một ô nói về việc cúng ruộng đất vào chùa và chức Quan Tả Bộc Xạ. Chuông có niên đại thời Trần gắn với với chùa Vân Bản, tháp Tường Long ở vùng Đồ Sơn (Hải Phòng)¹⁰.

Trang trí trên chuông thể hiện qua hình tượng rồng, cánh sen... phản ánh nghệ thuật Phật giáo thời Trần. Nội dung minh văn là sử liệu văn bản quý giúp cho việc nghiên cứu lịch sử, chức danh và Phật giáo ở thời Trần. Chính vì vậy, đây là một di sản rất quý giá của Phật giáo Hải Phòng nói riêng, Phật giáo Việt Nam nói chung.

Các văn bia:

Trong nhiều tài liệu như Văn bia Tiên Lãng, Hải Phòng, Nxb Hải Phòng, 2009; Đinh

Khắc Thuân (1996), Văn bia thời Mạc, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, v.v.. đã cho biết hiện có nhiều văn bia của các ngôi chùa trên địa bàn Hải Phòng vẫn còn được lưu giữ đến ngày hôm nay. Cuốn Văn bia Tiên Lãng đã cho thấy, riêng trên địa bàn huyện Tiên Lãng, có khoảng 234 tấm bia thì đa phần là bia liên quan đến Phật giáo, liên quan đến việc trùng tu, tôn tạo các ngôi chùa, bia hậu, bia công đức, bia đúc chuông, tạo tượng, v.v.. Trong cuốn Lịch sử Phật giáo thành phố Hải Phòng, đã nêu ra 50 tấm bia tiêu biểu, nhiều tấm bia được lập trong thế kỷ XVI, nhất là XVII. Trong số 50 tấm bia mà cuốn sách nêu, đa số được tìm thấy tại các ngôi chùa của huyện Thủy Nguyên, huyện An Dương, huyện Vĩnh Bảo... Mặc dù trên thực tế, nhiều tấm bia hiện nay không còn nhưng việc lưu giữ được thác bản có ý nghĩa quan trọng trong việc nghiên cứu lịch sử Phật giáo Hải Phòng, di sản văn hoá Phật giáo Hải Phòng. Dưới đây là nội dung một số văn bia tiêu biểu:

Văn bia chùa Chuyết Sơn, xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng (được khắc năm Hồng Đức thứ 22, 1491) cho biết, chùa Chuyết Sơn là một ngôi chùa nổi tiếng ở xứ Tân Minh. Chùa được xây dựng từ rất sớm, từ thời Nhà Lương chùa đã xuất hiện, trải qua các đời Lý, Trần chùa tiếp tục được trùng tu, tôn tạo. Đến thời Lê Thánh Tông chùa tiếp tục được trùng tu tôn tạo một cách quy mô, tượng Phật thân cao 6 trượng được tạo¹¹.

Văn bia chùa Bà Đanh (chùa Thiên Phúc, xã Trà Phương, Kiến Thụy, bia lập năm 1562) ghi chép rất tỷ mỉ về việc hoàng tộc và quan lại nhà Mạc góp tiền của tu tạo chùa: "Khiêm Thái vương cúng bạc 10 lạng; Li vương,

9. <https://baothaibinh.com.vn/tin-tuc/54/157092/tra-phuong-ngoi-chua-co-nghin-nam-mang-dam-gia-tri-van-hoa>

10. <http://dsvh.gov.vn/chuong-chua-van-ban-3057>

11. Thích Đức Thiện, Đinh Khắc Thuân (đồng chủ biên, 2017), Văn bia Phật giáo Việt Nam, tập 3, Văn bia Phật giáo thời Lê sơ, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 113.

Thuận vương: 5 lạng; Vinh Quốc thái phu nhân 9 lạng 5 tiền; Tĩnh Quốc thái phu nhân 10 lạng; Bảo Gia thái trưởng công chúa tiền 10 quan; Phúc Nghi thái trưởng công chúa 1 lạng 8 tiền; Thọ Phương thái trưởng công chúa 2 lạng 8 tiền... Sùng Quốc công 5 lạng; Văn Quốc công 9 lạng, 5 tiền; Ninh Quốc công 2 lạng; Triều quận công 1 lạng; Phú quận công 1 lạng; Trịnh Quận công gổ lim 2 cây.. An Quận công 1 lạng, khuyên tai 1 đôi, Vị quận công 1 lạng, khuyên tai 1 đôi..."¹²

Văn bia chùa Thiên Phúc (xã Hoà Niểu, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng, bia lập năm 1562) ghi chép chi tiết các vị trong hoàng tộc nhà Mạc có công với chùa: "Thái Hoàng Thái hậu họ Vũ. Hoàng thái Hậu họ Phan. Khiêm Thái vương họ Mạc. Thuận vương học Mạc, Vi vương họ Mạc. Tĩnh Quốc Thái phu nhân họ Nguyễn. Quốc Thái phu nhân họ Vương. Thọ Phương Thái trưởng công chúa họ Mạc. Phúc Thành Thái trưởng công chúa họ Mạc. Bảo gia Thái trưởng công chúa họ Mạc. Tu Hoà công chúa họ Nguyễn. Khiêm Thái vương phi họ Mạc... Thụy Quốc công, Trường Quốc công; Sùng Quốc công; Văn Quốc công; Ninh Quốc công. Đoan Quận công; Lập Quận công; Phú Quận công; Hoa Quận công, Khang Quận công, Tuy Quận công, Triều Quận công..."¹³

Văn bia chùa Vân Lam, xã Ngạc Tú, tổng Tứ Đôi huyện Tiên Lãng, tỉnh Kiến An. Niên đại Chính Hoà thứ 3, 1682. Nội dung đề cập đến việc bầu hậu, gửi giỗ, biểu dương việc thiện, sinh hoạt làng xã.

3. Một số vấn đề đặt ra đối với việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá Phật giáo Hải Phòng

Phật giáo Hải Phòng đã để lại nhiều di

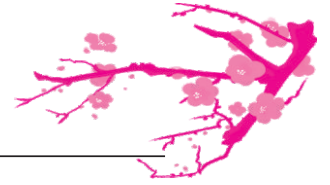
sản có giá trị. Trong những năm qua, Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng đã rất quan tâm đến việc bảo tồn, phát huy những giá trị di sản quý báu của Phật giáo Hải Phòng. Công tác trùng tu, tôn tạo, phục dựng những ngôi chùa cổ, những dấu tích xưa đã được nghiên cứu, nhận diện, bảo tồn. Nhiều hiện vật như tượng Phật, kinh sách, bia ký, chuông... đã được sưu tầm, bảo quản. Một trong số đó là chùa Tháp Tường Long đã được phục dựng lại năm 2017, mang dáng dấp của Tháp Tường Long do vua Lý Thánh Tông xây dựng vào thế kỷ XI. Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn nhiều giá trị di sản chưa được quan tâm kịp thời, có nguy cơ mai một, nhiều di sản chưa được phát huy.

Chùa Mét, một ngôi chùa cổ được xây dựng cách đây khoảng 700 năm, gần đây mới được quan tâm tu bổ. Nếu không có sự quan tâm kịp thời của Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng, các cơ quan quản lý, người dân và cộng đồng thì không gian, diện tích của chùa có thể đã bị lấn chiếm. Nhiều pho tượng cổ, bia ký, các hiện vật, di vật có giá trị vẫn chưa được thống kê, phân loại, làm hồ sơ, chưa có sự nghiên cứu một cách đầy đủ về giá trị, ý nghĩa của nó.

Huyện Kiến Thụy là quê hương, nơi phát tích của Nhà Mạc, nơi có nhiều ngôi chùa, địa danh và những dấu tích gắn liền với Nhà Mạc như chùa Trà Phương, chùa Hoà Liễu, v.v.. nên rất cần có các nghiên cứu một cách đầy đủ, sâu sắc về Phật giáo trên địa bàn huyện, về những di sản văn hoá Phật giáo trên địa bàn huyện, thực trạng các di sản văn hoá Phật giáo hiện nay, phương án bảo tồn, phát huy các giá trị các di sản này trong thời gian tới. Đặc biệt, ngôi chùa Trà Phương (Kiến

12. Đinh Khắc Thuân (1996), Văn bia thời Mạc, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 115; xem thêm Chu Văn Tuấn, Đời sống Phật giáo thời Mạc, in trong Kỷ yếu Hội thảo Phật giáo thời Nhà Mạc, Hải Phòng, 2022.

13. Đinh Khắc Thuân (1996), Văn bia thời Mạc, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 93. xem thêm Chu Văn Tuấn, Đời sống Phật giáo thời Mạc, in trong Kỷ yếu Hội thảo Phật giáo thời Nhà Mạc, Hải Phòng, 2022.



Thụy) nơi lưu giữ 2 bảo vật quốc gia cũng chưa được quan tâm tu bổ, tôn tạo xứng tầm.

Đặc biệt, cần tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm các văn bia, các tư liệu thành văn: kinh sách, mộc bản, v.v.. liên quan đến Phật giáo Hải Phòng đang còn được lưu giữ trong các ngôi chùa trên địa bàn thành phố. Chẳng hạn, Chùa Đông Ninh (Tiên Lãng), hiện nay vẫn còn lưu giữ nhiều di vật, tượng thờ mang dấu ấn thời Mạc như 6 thành bậc được chạm hình tượng mây hoá rồng, nghê, gạch vồ chạm rồng. Trong chùa còn giữ được pho tượng đá thời Mạc được chạm trổ tinh xảo¹⁴. Chùa Chiêu Tường có Ba pho tượng cổ quý giá, v.v..

Tạm kết: Trên đây là một vài nét khái quát sơ bộ về di sản văn hoá Phật giáo Hải Phòng, tập trung chủ yếu vào di sản văn hoá vật thể của Phật giáo Hải Phòng như kiến trúc Phật giáo (các ngôi chùa), các hiện vật (các pho tượng, chuông, bia ký, v.v..). Mặc dù bài viết mới mang tính chất khái quát nhưng cũng cho chúng ta thấy được những di sản văn hoá Phật giáo vô cùng phong phú của Phật giáo Hải Phòng nói riêng, Phật giáo Xứ Đông nói chung. Những di sản này chứa đựng những giá trị nhiều mặt mà chúng ta vẫn chưa khai thác hết. Ngoài ra, vẫn còn rất nhiều khía cạnh, phương diện khác của di sản văn hoá Phật giáo Hải Phòng mà bài viết vẫn chưa có dịp đề cập như nghệ thuật kiến trúc, các hệ thống hoành phi, câu đối, các mảng chạm khắc mỹ thuật, các kinh sách Phật giáo, mộc bản, sắc phong, v.v..

Có thể nói, di sản văn hoá Phật giáo Hải Phòng cho đến nay vẫn chưa được nhận diện và nghiên cứu một cách đầy đủ, hệ thống. Mặc dù hiện nay, các di sản này đã được quan tâm, chú ý bảo tồn, phát huy, nhưng vẫn còn nhiều di sản chưa được quan tâm đúng mức, đang có nguy cơ mai

một. Đây không chỉ là vấn đề đặt ra của Phật giáo Hải Phòng, mà còn là vấn đề đặt ra đối với Phật giáo Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Văn hoá Trung ương, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Bảo tồn Di tích, bảo tàng Lịch sử Quốc gia, *Kiến trúc Phật giáo Việt Nam thống nhất trong đa dạng*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội, 2023.

2. Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Hải Phòng, Hội khoa học Lịch sử Hải Phòng, *Di sản văn hoá Phật giáo Xứ Đông*, Kỷ yếu Hội thảo, Hải Phòng, 2013.

3. Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Hải Phòng, *Phật giáo thời nhà Mạc*, Kỷ yếu Hội thảo, Hải Phòng, 2020.

4. Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng (2022), *Chùa Hải Phòng xưa và nay*, tập 1, Nxb Hải Phòng, Hải Phòng.

5. Giáo hội PGVN TP Hải Phòng, Hội Khoa học Lịch sử TP Hải Phòng (2022), *Lịch sử Phật giáo thành phố Hải Phòng*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.

6. Lê Mạnh Thát, *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*, tập 1, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1999.

7. Thích Đức Thiện, Đinh Khắc Thuân (đồng chủ biên), *Văn bia Phật giáo Việt Nam*, tập 3, Văn bia Phật giáo thời Lê sơ, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017.

8. Đinh Khắc Thuân (1996), *Văn bia thời Mạc*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

9. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam (2014), *Phật giáo thời Hậu Lê*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.

10. Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội (2015), *Vương triều Mạc với sự nghiệp canh tân đất nước*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

14. Ban Văn hoá Trung ương, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Bảo tồn Di tích, bảo tàng Lịch sử Quốc gia, *Kiến trúc Phật giáo Việt Nam thống nhất trong đa dạng*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội, 2023, tr. 339

KINH TẾ HẢI PHÒNG NĂM 2023: Vững vàng vượt cơn gió ngược

HẢI PHÒNG

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, năm bản lề có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI. Thành phố bước vào thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh, rất phức tạp, khó lường, xuất hiện nhiều thách thức mới, chưa từng có tiền lệ. Mặc dù đại dịch Covid-19 đã đi qua nhưng kinh tế toàn cầu xuất hiện nhiều khó khăn mới, được ví như là những “cơn gió ngược”: Lạm phát ở mức cao; tiêu dùng sụt giảm đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất trong nước và hoạt động xuất khẩu, tài chính, tiền tệ, thị trường bất động sản,...

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, các cấp, các ngành đã nỗ lực vượt khó, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ, triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, nâng cao tinh thần trách

nhiệm, ý thức phục vụ người dân, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra trong hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực.

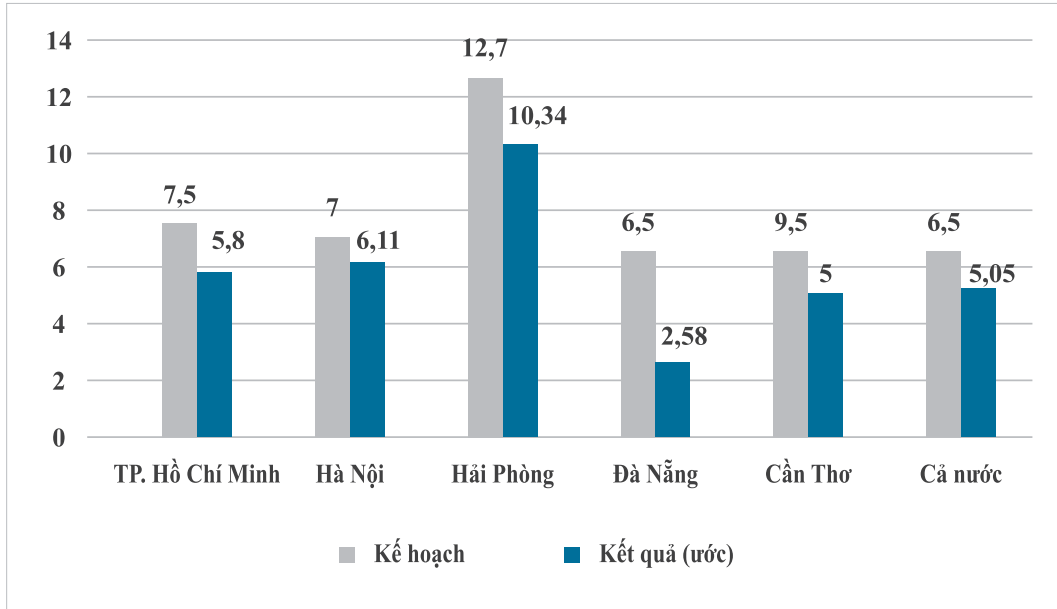
Tình hình kinh tế - xã hội thành phố năm 2023 được đánh giá tiếp tục ổn định và phát triển. Ước thực hiện có 14/19 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt mục tiêu kế hoạch Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố giao, có 05/19 chỉ tiêu (chủ yếu trong lĩnh vực kinh tế) không đạt mục tiêu đề ra.



**Xe điện Vinfast đã chính thức
lên sàn chứng khoán Nasdaq (New York) ngày 15/8/2023)**



So sánh GRDP (%) của Hải Phòng so với các thành phố trực thuộc Trung ương và cả nước năm 2023



(Nguồn: Báo cáo kinh tế - xã hội các địa phương và Quốc hội)

Tốc độ tăng GRDP đạt 10,34%, tuy không đạt kế hoạch (12,7-13%) nhưng vẫn ở mức 2 con số, gấp đôi so với bình quân chung cả nước và cao nhất trong 5 thành phố trực thuộc trung ương. Một số điểm sáng đáng phấn khởi, đó là: Lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo là động lực tăng trưởng trong những năm qua, tuy không đạt mục tiêu đề ra nhưng đã có tín hiệu mới khi các dòng xe ô tô điện Vinfast đã có mặt ở thị trường trong và ngoài nước, cạnh tranh bình đẳng với các hãng ô tô tên tuổi thế giới, là bước khởi đầu rất quan trọng theo mô hình tăng trưởng xanh, giảm phát thải các bon, phù hợp xu thế của thế giới.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn khi nguồn thu sụt giảm nhưng thu ngân sách nội địa vẫn vượt kế hoạch đề ra (đạt 43.455/42.500 tỷ đồng), tăng 17,5% so năm 2022. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 3,6 tỷ USD, đứng thứ hai cả nước sau, tăng

66% so với cùng kỳ (kế hoạch là 2,5 tỷ USD). Khách du lịch đạt 7,9 triệu lượt, so với mục tiêu là 7,3 triệu lượt. Một số công trình, dự án lớn được khởi công, như: Công trình Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố, hệ thống giao thông và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại Khu đô thị Bắc sông Cấm; Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố, Khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên phường Máy Chai và Cầu Tre, Nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu đô thị - Dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ, Khu nhà ở công nhân viên của Công ty TNHH Pegatron Việt Nam,... Điểm tích cực là Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, là cơ sở để thành phố triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Và thêm một cột mốc rất phấn khởi là sau hơn 10 năm nỗ lực vận động, quần đảo Cát Bà cùng Vịnh Hạ

Long đã được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới.

Một số tồn tại, hạn chế đã được Ủy ban nhân dân thành phố chỉ ra trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm nay là: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP), tổng vốn đầu tư toàn xã hội đều không đạt mục tiêu kế hoạch. Một số ngành dịch vụ như du lịch, logistics và vận tải... chưa phát huy hết tiềm năng và lợi thế phát triển. Trong năm dự kiến có gần 3.000 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tăng 28% so với cùng kỳ trong khi chỉ có hơn 1.600 doanh nghiệp hoạt động trở lại, giảm 28% so với cùng kỳ. Tiến độ giải phóng mặt bằng và thi công tại một số dự án vẫn còn chậm. Một số dự án, công trình dự kiến khởi công, khánh thành năm 2023 theo Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố chưa đảm bảo theo yêu cầu; mới khởi công, khánh thành 06/18 dự án trọng điểm năm 2023. Tiến độ thực hiện chủ đề năm về xây dựng nông thôn mới và chuyển đổi số còn chậm. Tình hình thị trường bất động sản trầm lắng. Tác động từ các chính sách thuế như việc thực hiện Hiệp định FTA, áp dụng các biện pháp thuế tự vệ, chống bán phá giá đối với một số mặt hàng đường, thép, phân bón, nhôm, nhựa dẫn đến kim ngạch của các mặt hàng trên giảm mạnh; thực hiện Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về ưu đãi thuế đối với linh kiện ô tô; giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ,... đã tác động giảm nguồn thu ngân sách Nhà nước.

Năm 2024, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Kinh tế thế giới có thể có những chuyển biến tích cực hơn năm 2023 nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, lạm phát có thể tăng trở lại do tính bất ổn của tình hình thế giới. Các yếu tố ảnh hưởng tới tốc

độ tăng trưởng kinh tế cả nước nói chung và thành phố nói riêng trong thời gian tới là rất lớn, tuy thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, có thể khó lường hơn.

Năm 2024 còn là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, cần "tăng tốc, bứt phá" hơn nữa trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội 16 Đảng bộ thành phố. Trên cơ sở những kết quả, bài học kinh nghiệm rút ra của nửa nhiệm kỳ vừa qua, thành phố đã đề ra mục tiêu tổng quát: Tập trung các giải pháp đột phá về xây dựng, hiện đại hóa đô thị, nông thôn; phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng cảng biển, cảng hàng không, hạ tầng khu, cụm công nghiệp, hạ tầng du lịch và hạ tầng số. Thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số. Khai thác hiệu quả thị trường nội địa, đẩy mạnh xuất khẩu; thu hút và phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư. Đảm bảo hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và các cân đối lớn của nền kinh tế thành phố. Tập trung triển khai các dự án trọng điểm.

Chủ đề năm 2024 được xác định là: *"Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số"*. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2024 đã được Thành ủy, HĐND thành phố thông qua như sau:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) tăng khoảng 11,5% - 12,0% so với năm 2023. GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 9.000 USD;

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng khoảng 15%; tỷ trọng công nghiệp chế



biển, chế tạo trong GRDP đạt 46,6%;

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trên 106.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 45.000 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 60.000 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 210.000 tỷ đồng;

- Sản lượng hàng hoá thông qua cảng đạt 190 triệu tấn;

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 33 tỷ USD;

- Thu hút khách du lịch đạt trên 9,1 triệu lượt khách;

- Thu hút 2,0 đến 2,5 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài.

Để thực hiện được những mục tiêu, chỉ tiêu nêu trên, một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 đã được thành phố đề ra là:

Một là, triển khai đồng bộ các quy hoạch đã được phê duyệt. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, nhất là hạ tầng về cảng biển, sân bay, đường bộ; hiện đại hóa đô thị, phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới. Quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số; cải thiện chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

Hai là, tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo để hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách ngay từ những tháng đầu năm; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, duy trì vị trí xếp hạng chỉ số PCI của thành phố nằm trong nhóm 03 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; huy động mọi nguồn lực nhất là nguồn lực tư nhân và FDI phục vụ phát triển. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư. Đảm bảo cung cấp điện đầy đủ, liên tục, ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ba là, đẩy nhanh việc thực hiện các thủ tục đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng để

sớm thành lập các khu, cụm công nghiệp mới. Tập trung giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu, cụm công nghiệp, sẵn sàng các quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư lớn. Khẩn trương thực hiện các thủ tục để thành lập Khu kinh tế thứ 2 và Khu thương mại tự do tại khu vực phía Nam thành phố, nhằm phát huy lợi thế về địa phát triển, đất đai, tuyến đường bộ cao tốc ven biển. Hoàn thành Đề án Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; Đề án thành lập thành phố thuộc thành phố tại huyện Thủy Nguyên và thành lập đơn vị hành chính quận tại huyện An Dương.

Bốn là, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, ưu tiên bố trí vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách, nhất là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

Năm là, quan tâm đầu tư cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, con người, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tập trung triển khai các Nghị quyết về nhà ở xã hội, phấn đấu Hải Phòng sẽ là địa phương đi đầu trên cả nước với 03 đặc trưng ưu việt về "Vị trí - Chất lượng - Giá cả" như ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy; tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống y tế; quan tâm công tác đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Hy vọng rằng, năm 2024 sẽ là một năm thành công và bứt phá trên nhiều lĩnh vực, tạo đà cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ 5 năm 2021-2025 và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030.



HẢI PHÒNG - PHÁP HERITAGE

Di sản kiến trúc hôm nay, sự thịnh vượng cho ngày mai

TRẦN THỊ LƯU LY

Hội Hữu nghị Việt Pháp thành phố Hải Phòng

“Phương pháp nào nên được thực hiện để quản lý sự phát triển đô thị thiết yếu ở trung tâm thành phố. Làm thế nào để can thiệp vào kiến trúc đương đại trên các công trình di sản. Có thể đề xuất dự án đô thị nào cho các bến cảng nhằm tái khám phá mối liên kết giữa thành phố và dòng sông”- Đó là các vấn đề được đặt ra tại Triển lãm “Hải Phòng - Pháp Heritage - Di sản kiến trúc hôm nay, sự thịnh vượng cho ngày mai” do Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì cùng Viện Hàn lâm kiến trúc Pháp Việt tổ chức, có sự hỗ trợ của Hội Hữu nghị Việt Pháp thành phố cùng với Sở Ngoại vụ, Sở Xây dựng, Hội kiến trúc sư Hải Phòng, Hội kiến trúc sư Việt Nam, Viện Pháp và trường Đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh khai mạc ngày 15/11/2023 tại thành phố Hải Phòng.

Khu đô thị trung tâm Hải Phòng, đặc trưng bởi di sản đô thị và kiến trúc Pháp, đã trải qua quá trình phát triển lịch sử, kinh tế và xã hội hơn trăm năm tuổi. Những di sản này một tài sản vô giá ở tầm quốc gia, và là viên ngọc quý của thành phố Hải Phòng. Việc đặt ra yêu cầu “Bảo tồn và phát huy giá trị” khu vực trung tâm thành

phố là vấn đề vô cùng quan trọng và cấp thiết trong giai đoạn hiện tại và vào thời điểm sắp tới, cấu trúc đô thị có nhiều điều chỉnh, đặc biệt khi thành phố xây dựng khu trung tâm hành chính - chính trị mới nằm ở huyện Thủy Nguyên- Bắc Sông Cấm.

Các kiến trúc sư Việt Nam và các kiến trúc sư Pháp làm việc tại Việt Nam đã dành



ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG



Lễ cắt băng khai mạc Triển lãm Hải Phòng - Pháp Heritage

nhiều thời gian nghiên cứu và cùng đưa ra những nhìn nhận, đánh giá đầy đủ về công trình kiến trúc tiêu biểu do Pháp thiết kế và xây dựng vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX tại Hải Phòng, làm rõ nét đặc trưng của vùng di sản kiến trúc và kèm theo đó là giải pháp phát triển đô thị tương lai theo hướng phát triển bền vững trên cơ sở chất lọc kinh nghiệm phát triển đô thị từ nước Pháp các quốc gia khác.

Triển lãm “Hải Phòng - Pháp Heritage - Di sản kiến trúc hôm nay, sự thịnh vượng cho ngày mai” thực hiện tại thành phố Hải Phòng và dự kiến tiếp tục mở tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thủ đô Paris của Pháp để trình bày kết quả nghiên cứu cùng những ý tưởng đề xuất của các kiến trúc sư đối với thành phố Hải Phòng hướng tới mục tiêu bảo tồn và nâng cao giá trị của khu đô thị trung tâm thành phố và các giải pháp để vùng đô thị này tham

gia vào tương lai kinh tế, xã hội, môi trường thành phố.

Phần IN của triển lãm khái quát lịch sử hình thành đô thị Hải Phòng trong suốt thời kỳ 1874 - 1930 với đầy đủ công năng của một đô thị cảng biển hiện đại lúc đó, bao gồm: các công trình công cộng, công trình văn hoá, công trình nhà ở và dịch vụ, không gian công cộng, khu phức hợp công nghiệp được xây dựng cùng với cấu trúc đô thị và tuyến cây xanh thiên nhiên đồng bộ. Từ đó đến nay khi thành phố dần phát triển rộng ra, vùng đô thị xây dựng trong thời kỳ thuộc Pháp trở thành khu đô thị trung tâm của Hải Phòng mang đậm dấu ấn kiến trúc Pháp, trở thành một quần thể di sản với hình thức và chi tiết kiến trúc tinh tế, thể hiện sự giàu có về văn hoá của Hải Phòng.

Với tầm nhìn phát triển thành phố đến năm 2045 câu hỏi đặt ra là làm thế nào để xây dựng thành phố trên thành phố, mang

lại lợi ích lớn nhất cho người dân từ những di sản.

Phần OFF của triển lãm, các nghiên cứu cho thấy việc bảo tồn và phát triển đô thị Hải Phòng cần dựa trên quan điểm: có một tầm nhìn mở rộng về các di sản kiến trúc, di sản đô thị và cảnh quan; trên cơ sở đó tạo lập dự án đô thị cho trung tâm lịch sử- một phần thiết yếu của thành phố kết hợp với sự phù hợp của các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Để đạt mục tiêu kỳ vọng là tái định vị Hải Phòng như một điểm đến hấp dẫn không thể bỏ qua; các công việc cụ thể đối với bảo tồn những viên ngọc di sản kiến trúc phải tuân thủ một trật tự nghiêm ngặt: nhận diện và xác định di sản; xây dựng chính sách liên quan đến nhà ở, các điểm tham quan và các loại hình dịch vụ khai thác phù hợp đặc thù của trung tâm lịch sử; xây dựng hồ sơ đăng ký di sản hiện có vào danh sách di sản Unesco.

Việc đầu tiên cần hoạch định là phát triển không gian văn hoá và du lịch trong khu đô thị lịch sử Hải Phòng, để các công trình lịch sử này tự nó kiến tạo nên một tâm

điểm đầy hấp dẫn, trở thành biểu tượng-điểm nhận diện đặc trưng của thành phố, một nguồn tạo ra công ăn việc làm và sự giàu có cho thành phố.

Các chủ thể đô thị (nhà quản lý, cư dân và các nhà phát triển dự án) cần sự hợp tác và chung tay nhằm xác định các mục tiêu chiến lược của không gian văn hoá và du lịch, định hình các chức năng đô thị mới cho các công trình lịch sử trong việc giữ gìn và phát huy giá trị của chúng. Đối với các công trình lịch sử cách làm của các quốc gia khác là chuyển đổi các chức năng kinh tế, xã hội, văn hóa và du lịch đáp ứng các nhu cầu của ngày hôm nay.

Mỗi công trình cũ có một tự tính và không gian xung quanh đặc thù, cho phép xác định được các định hướng tái sử dụng các công năng mới mà công trình đó có thể đón nhận, ví dụ bảo tàng, phòng triển lãm, thu viện, nhà hát, hội thảo nghệ thuật...Cải tạo các công trình lịch sử là một phần của việc tái sinh giá trị các khu đô thị lịch sử của Hải Phòng và đem đến một giải pháp ứng xử đổi mới, bổ sung và mang tính toàn diện cho thành phố và di sản của của thành phố.



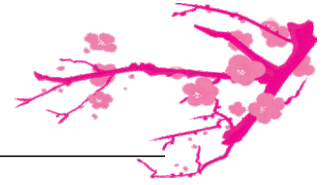
**Cảnh buôn bán trên bến dưới thuyền
ở khu phố của người Việt - Hoa dọc sông Tam Bạc**

Di sản này sẽ có chỗ đứng trong sự phát triển kinh tế, văn hoá, du lịch, xã hội của Hải Phòng bằng cách thích ứng với các tiêu chí và yêu cầu của thế giới hiện đại, nhưng không xoá đi những giá trị thẩm mỹ vốn có.

Chuyển đổi các di tích lịch sử, di sản công nghiệp thành cụm văn hoá để làm giàu và phong phú các giá trị di sản thông qua việc học hỏi các nước thành



ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG



công trong loại hình dự án này, như Cộng hoà Pháp với việc hoán cải Nhà ga xe lửa cũ thành bảo tàng Orsay, Nhà tang lễ thành Nhà nghệ thuật đương đại, Bệnh viện Hotel Dieu thành trung tâm công nghệ sinh học và trí tuệ nhân tạo...

Xét trên khía cạnh kinh tế, việc tái sử dụng các công trình lịch sử với các công năng mới như không gian ẩm thực hoặc nơi đón tiếp khách lưu trú sẽ đảm bảo một cách hoàn hảo cho việc bảo trì thường xuyên và liên tục các công trình và cũng sinh ra một nguồn lợi cho phép việc cung cấp tài chính cho các dự án bảo tồn khác để giảm nhẹ gánh nặng ngân sách công của thành phố.

Xét trên cạnh văn hóa, các trung tâm văn hóa, tư liệu, hướng nghiệp các nghề truyền thống, các xưởng sáng tác nghệ thuật hoặc công nghệ thông tin, thư viện, không gian triển lãm hoặc hội thảo là những công năng mới của việc tái sử dụng. Các không gian này trở thành nơi vui chơi, giải trí, học tập và cung cấp các tiện ích giá trị cao cho cư dân và cả khách du lịch.

Bàn tay vàng của các nhà quy hoạch sẽ kết nối tổng thể các kiến trúc này cùng với hệ thống cảnh quan xung quanh công trình để hình thành không gian văn hóa - du lịch và để cho kiến trúc và đô thị hôm nay trở thành một khởi nguồn lan tỏa cho Hải Phòng của ngày mai.

Bên cạnh đó, để bảo đảm việc kết nối này hoà quyền cần bảo tồn hệ thống cảnh quan đô thị kiểu Pháp với các quảng trường, vườn hoa, hệ thống cây xanh hai bên đường, không gian mặt nước..., tạo ra sự kết nối với hệ thống không gian lưu thông trên đại lộ.

Trong phương pháp bảo tồn di sản mà các nước phát triển đang thực hiện, một chiến lược chia sẻ, tiếp cận hợp tác cùng người dân là vấn đề luôn được thực hiện đồng thời.

Có thể đề xuất các cơ chế hợp tác mới để khu vực tư nhân trở thành đối tác trong việc phát huy những giá trị của di sản.

Lý do cho điều này là việc tái sử dụng các công trình được xếp hạng thường tích hợp nhiều tiêu chí, những giải pháp đặc thù và các ràng buộc kỹ thuật, do đó cần được xem xét tất cả các khía cạnh này ngay từ lúc bắt đầu các dự án tái phát triển. Cũng tương tự như vậy khi can thiệp vào các công trình di sản thường phát sinh những xung đột và pháp lý giữa các chủ sở hữu, người thuê và người lấn chiếm các toà nhà lịch sử.

Vi lý do đó, sự quy tụ và cùng tham gia của người dân trong bất kỳ dự án bảo tồn nào là điều cần thiết bởi vì không gì có thể thành công hay tồn tại lâu dài nếu không có sự đồng thuận, ngay cả trong nỗ lực hạn chế làm trái với ý muốn của người dân. Phải gắn việc bảo tồn di sản với sự phát triển kinh tế xã hội của họ. Mỗi dự án bảo tồn phải song hành với khía cạnh kinh tế và xã hội. Việc cải tạo sử dụng các toà nhà và lợi ích của người dân cần phải trở nên hài hoà. Sự đảm bảo thành công tốt nhất cho những dự án này phải đến từ sự tôn trọng và gắn bó của chính người dân Hải Phòng với lịch sử của mình.

Kinh nghiệm cho thấy rằng việc xây dựng một dự án chia sẻ là cách tốt nhất để dự án có thể triển khai mà không gặp vấn đề bởi những lý do sau:

Việc xây dựng dự án có sự tương tác của người dân, doanh nghiệp và tổ chức, chuyên gia... cho phép mỗi chủ thể tìm thấy mình trong dự án và trở thành dự án của chính họ.

Lắng nghe, thảo luận, trao đổi, triển khai trí tuệ tập thể cho phép tất cả các bên liên quan trở thành đại sứ của chính dự án và bảo vệ những giá trị của dự án.



ĐÔI NÉT VỀ BIỂU TRƯNG HẢI PHÒNG XƯA



Biểu trưng Hải Phòng xưa
Blason antiques de Hải Phòng



Tòa Thị chính thành phố (nay là Nhà B2) trong khuôn viên Trụ sở UBND thành phố được xây dựng từ năm 1887, mô phỏng theo kiến trúc của Tòa Thị chính Paris. Đặc biệt, mặt trước ngôi nhà có một chi tiết rất quan trọng, đó chính là biểu trưng (hay còn gọi là thị huy) của thành phố Hải Phòng từ năm 1888 đến năm 1954. Theo các chuyên gia của Viện Hàn lâm Kiến trúc Pháp - Việt, ý nghĩa của biểu trưng này như sau:

- **Chiếc mỏ neo** trên thị huy tượng trưng cho thành phố cảng.

- **Vương miện** có năm tháp xác định cấp bậc hành chính của thành phố.

- **Ba chấm** tượng trưng cho Ba Ngôi trong thiên chúa, bảo vệ các thủy thủ.

- **Con cá**, theo truyền thuyết, có loài cá linh thiêng bảo vệ thuyền bè và giúp đỡ ngư dân khi gặp bão.

- **Câu châm ngôn** được viết bằng tiếng Latin trên dải băng nằm dưới cùng

“**Portunam Tulit In Undis**” dịch ra là “Bến cảng mang lại sự giàu có từ đại dương”

“Phát triển bền vững không gì khác chính là sự tìm kiếm đường đại một phương thức phát triển nhằm mở ra cho nhân loại những triển vọng mới trong một thế giới hữu hạn. Kiến trúc đóng một vai trò nổi bật trong việc khám phá tương lai vì hai lý do chính: Một mặt nó định hình không gian sống của chúng ta, và mặt khác, nó tạo ra, hoặc ít nhất là có thể cảm nhận được, những biến đổi của xã hội để bước vào kỷ nguyên mới. Dự án triển lãm “Hải Phòng - Di sản Pháp”. Kiến trúc sư Thierry Van De Wyngaert - Chủ tịch Viện Hàn Lâm Kiến Trúc Pháp Việt đã phát biểu.

Hải Phòng có đặc thù đô thị cảng biển ngay từ lúc mới hình thành. Vì thế khi thiết kế các giải pháp không thể không chú trọng

vấn đề: Cảng Hải Phòng với vai trò là linh hồn đô thị phải được nhìn nhận một cách khách quan và tầm nhìn xuyên suốt quá khứ - lịch sử - tương lai.

“Nếu Hải phòng đã có được danh tiếng nhờ một phần lớn vào quy mô các công trình kiến trúc trong lịch sử phát triển thì khu vực cảng chính là trái tim thực sự trong tương lai. Đây là ý tưởng phát triển thành phố và giá trị cốt lõi để Hải Phòng trở thành một trong ba thành phố lớn nhất Việt Nam trong những năm tới”. Các nhà tổ chức Triển lãm đã đánh giá như vậy.

Các hoạt động dịch vụ cảng ban đầu được phát triển dần dần với nhiều ngành công nghiệp khác nhau, để bảo vệ mình khỏi những ảnh hưởng tiêu cực của hoạt



động công nghiệp, thành phố trong một thời gian dài đã quay lưng lại với cảng. Nhưng ngày nay mô hình này có xu hướng thay đổi: Cảng công nghiệp Lạch Huyện đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng trong khi hoạt động cảng lịch sử giảm đi.

Tương tự như vậy, thành phố đang mở rộng về phía bên kia của sông Cấm. Đối với tất cả các thành phố lớn trên thế giới nằm trên cửa sông, để thay đổi và phát triển thành phố cần đánh giá lại các bờ sông.

Việc mở rộng không gian đô thị về phía sông Cấm thông qua việc nâng cấp cảnh quan hai bên bờ sông và tìm lại sự kết nối mang tính lịch sử giữa đô thị với mặt nước. Cải tạo bờ sông Hải Phòng sẽ được thực hiện với các biện pháp:

Cải tạo các cơ sở dọc bờ sông thành không gian cho hoạt động dịch vụ đô thị: Nhà hàng nhỏ, quán cà phê, cơ sở cho dịch vụ du lịch.

Cải tạo bến cảng cũ thành lối đi dạo hiện đại dọc bờ sông, trồng cây xanh xen kẽ, cửa hàng, sân chơi cho trẻ em.

Tạo lập dự án đa chức năng lớn phục vụ sinh hoạt văn hoá, thể thao: hoà nhạc, đọc sách, thể thao, nhà hàng, khách sạn cao cấp

Việc định hướng chiến lược này cho phép định vị lại sông Cấm và bến cảng lịch sử ở điểm trung tâm của dự án phát triển thành phố. Một mặt trung tâm lịch sử có thể tìm lại mối liên kết ban đầu với dòng sông và mặt khác dòng sông sẽ trở thành mối liên kết lịch sử với di sản kiến trúc của nó và với thành phố mới được xây dựng phía bên kia sông.

Thành phố ra hướng ra phía sông bằng cách tạo kết nối mở ngang, đặc biệt ở khu vực lân cận Ủy ban nhân dân. Những không gian mở này cần thiết để thu hút và tăng cường sự kết nối giữa khu vực trung

tâm và dòng sông cho cư dân và khách du lịch.

Để định vị lại vị thế sông Cấm như trên đòi hỏi việc phát triển và xây dựng một sự án chỉnh trang đô thị có chất lượng cao lồng ghép các bến cảng với không gian đi dạo, nhà hàng, quán bar, cửa hàng và các điểm du lịch trong đó có việc xây dựng bến hành khách cho tàu du lịch đi Cát Bà- Vịnh Hạ Long, thu hút một lượng khách du lịch đáng kể từ Cát Bà- Vịnh Hạ Long thăm thành phố, biến việc du lịch Cát Bà-vịnh Hạ Long và khám phá thành phố Hải Phòng thành một thể thống nhất và một phần sự thịnh vượng của thành phố sẽ đến từ ngành công nghiệp không khói.

Ba câu hỏi nêu ở phần đầu bài viết này sẽ luôn là chủ đề các cuộc tranh luận giữa các quan chức, các kiến trúc sư và nhà quy hoạch đô thị khi tính đến việc phát triển đô thị cảng biển tương lai từ những nét độc đáo của trung tâm lịch sử ngày hôm nay. Thông qua Triển lãm "*Hải Phòng- Pháp Heritage- Di sản kiến trúc hôm nay, sự thịnh vượng cho ngày mai*", những người tổ chức đưa ra hệ thống giải pháp dựa trên những ý tưởng sâu xa để tạo dựng nên một hình dung rất gần của một đô thị xanh, thông minh, văn minh, hiện đại. Những ý tưởng này cần một sự vào cuộc tích cực của các cấp chính quyền và những người dân thành phố để trở thành hiện thực - như một quan niệm mới về đô thị mà chương trình "Nhân văn hoá đô thị - Humaniser La Ville" Istanbul, 1996 đã nêu: "*Trong thế kỷ 21, thành phố phải là nơi hình thành và quản lý các chuyển đổi xã hội. Thách thức làm sao các thành phố trở nên nhân văn hơn, thúc đẩy chất lượng mà các không gian đô thị tạo ra, góp phần cải thiện quyền công dân và tính liên văn hoá, từ đó khiến chúng trở nên "văn minh" hơn*".

Nguyễn Bình Khiêm

Người sắp đặt một giai đoạn lịch sử

BÙI ĐỨC NHẬN

Vĩnh Bảo - Hải Phòng

Nguyễn Bình Khiêm (1491-1586), người làng Trung Am, huyện Vĩnh Lại, Phủ Hạ Hồng, nay là làng Trung Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Ông là một nhân vật lịch sử phi thường. Hai chữ “vĩ đại” không thể nói hết về ông. Ông là nhà thơ, nhà hiền triết, một ẩn sĩ mà vẫn gắn chặt với đời. Một bậc tôn sư (ông có nhiều học trò thành danh), nhà vật lý học v.v... Tất cả cách hành xử của ông thật khác thường. Tìm hiểu về ông khác gì “sắm sờ voi” vì ông quá tầm với đời thường. Trong bài viết này người viết không đề cập đến những đóng góp, những thành tựu của Trịnh Nguyễn Bình Khiêm đối với nền văn học dân tộc. Điều đó đã được lịch sử văn học Việt Nam khẳng định. Ở đây người viết chỉ đề cập đến những ý nghĩa lịch sử và xã hội mà Trịnh Nguyễn Bình Khiêm đã để lại cho chúng ta và nhân loại.

Sử liệu từ trước đến giờ viết về Nguyễn Bình Khiêm không nhiều lắm; dù không nhiều nhưng cũng đã khẳng định vị thế và vai trò của ông đối với một giai đoạn lịch sử dân tộc trong suốt thế kỷ XVI và ảnh hưởng của ông, tầm vóc của ông vẫn sừng sững trên đất nước này, dân tộc này cho đến ngày nay và mãi mãi. Mặc dù sử liệu chính thống

về Nguyễn Bình Khiêm không nhiều lắm. Nhưng giai thoại về ông, huyền thoại về ông thì chưa có một nhân vật lịch sử nào nhiều bằng, chưa kể đến “Sấm Trạng”. Thực hư không thể phân biệt được nhưng chung quy đều xưng tụng ông với một lòng sùng kính. Điều đó chứng tỏ vị thế của ông trong xã hội “trong lòng dân” là cực kỳ lớn lao. Cho đến thế lực phong kiến phương Bắc vẫn tự nhận là trung tâm thế giới (Trung Hoa); coi các dân tộc khác là man di mọi rợ cũng phải thừa nhận “An Nam Lý Học hữu Trình tuyền” (Về Lý học có Trình tuyền ở An Nam).

Thực vậy, trong lịch sử dân tộc và kể cả lịch sử nhân loại chưa có và cũng sẽ không có một nhân vật nào sắp đặt được lịch sử “Bài binh bố trận được lịch sử”. Tài giỏi như Gia Cát Lượng cũng chỉ phán đoán được “thiên hạ chia ba” theo thuyết THIÊN ĐỊA NHÂN, chứ chưa sắp đặt được lịch sử “chỉ thị” được “ông” này ở đây, “ông” kia ở kia. Phải làm thế này, không được làm thế khác, mà lạ hơn: Tất cả các thế lực ấy đều phải răm rắp tuân theo: Nguyễn Hoàng đi vào phương Nam (Hoành Sơn nhất đại vạn đại dung thân - Một dải hoành sơn có thể dung thân vạn đời). Trịnh không dám diệt Lê vì “Quét lá đa thì được ăn mày Phật”. Mạc lên



Cao Bằng vì “có thể dung thân được mấy đời”. Có thể nói, Nguyễn Bình Khiêm là người đã sắp đặt một giai đoạn lịch sử.

Giữa thời cuộc phức tạp, một lúc trên đất này tồn tại 4 thế lực: Mạc, Lê, Trịnh, Nguyễn, loạn lạc không yên. Sự sắp đặt của Nguyễn Bình Khiêm là để yên dân, dân đỡ khổ vì loạn lạc chứ KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH GIÚP AI CẢ. Đó mới là tầm vóc lớn lao của Nguyễn Bình Khiêm. Ông đã đứng trên tất cả, đứng ngoài tất cả vì một mục đích lớn lao ngoài những lợi ích thông thường. Ngẫm nghĩ kỹ càng thấy tầm nhìn của Ông vượt cả không gian và thời gian - Đúng là “TRẠNG” thật! và “Sấm Trạng” ra đời là thế. Tại sao dân tộc Việt Nam ngàn năm văn hiến, có nhiều người tài giỏi lẫy lừng mà đến thế kỷ XVI khi Trạng Trình xuất hiện mới có “Sấm”; đó cũng là một câu hỏi lớn?! Ngày nay chúng ta có một tấm bản đồ 327.000 km², phải nói đến công lao gián tiếp của Trạng Trình vì các chúa Nguyễn đã theo lời ông khai phá phương Nam. Ta không khuyến khích sự xâm lược nhưng “Thiên hạ không của riêng ai, nó thuộc về người có đức”.

Trước đây, trong xã hội phong kiến Vua - Thiên tử (con trời) được tôn là đấng tối cao, không thể có ai cao hơn nữa, tôn vinh một người cao hơn là phạm thượng - chém đầu. Có lẽ vì thế mà địa vị của Nguyễn Bình Khiêm chưa được đặt đúng chỗ...

Ngày nay, với tầm nhìn về văn hoá của Đảng và Nhà nước, thành phố Hải Phòng đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm. Ngôi miếu hoang (tương truyền là nơi ông dạy học) nay đã dựng để thờ ông. Khu di tích đã được công nhận là Di tích đặc biệt quốc gia. Thật ứng như lời sấm “... Bao giờ Tiên Lãng cắt đôi - Sông Hàn nổi lại thì tôi lại về”. Ngày

trước qua Hàn Giang có hai con đò là đò Đăng và đò Hàn, nay đã có hai cây cầu vững chắc bắc qua và sắp có cây cầu thứ ba ở Trần Dương. Hai tuyến đường nhựa hẹp song song ven bờ sông Chanh dẫn đến khu di tích. Bao nhiêu năm hoang phế, nay “Ông đã về”... Tuy nhiên dù đã được tôn tạo nhưng nhìn chung quy mô của Khu di tích bên trong còn chắp vá chưa được xứng tầm với Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm. Sự so sánh nào cũng khập khiễng; tuy vậy vẫn cứ phải so sánh: Trên đất nước này nhiều nơi nhiều chỗ đơn giản chỉ là tâm linh, nhưng đã được xây cất rất hoành tráng, bề thế. Vì vậy, Khu di tích Trạng trình - Trình quốc công Nguyễn Bình Khiêm vừa có ý nghĩ vọng cầu. Di tích là nơi hàng năm vinh danh cổ súy những học sinh, sinh viên giỏi của thành phố Hải Phòng. Vì thế nhà nước và thành phố Hải Phòng phải nâng cấp khu di tích hơn nữa để xứng với tầm vóc của Quốc công và với ý nguyện của người dân.

Thời gian sẽ qua, các triều đại sẽ qua, bao thế hệ con người sẽ qua. Nhưng Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, một nhân vật lịch sử “độc nhất vô nhị - có một không hai”, “vô tiền khoáng hậu - trước sau không có”. Sẽ còn mãi mãi, được tôn vinh mãi mãi. Các tập đoàn, các cá nhân có tiềm năng kinh tế nên đầu tư vào đây và sẽ được hưởng phúc lộc về tinh thần, lẫn vật chất. Đó là một sự lựa chọn sáng suốt và bền vững.



Chén trà ngày xuân từ góc nhìn lịch sử văn hóa và khoa học

Nhà văn ĐINH QUYÊN

Ngày tết mừng xuân, khách đến nhà, chủ mừng rỡ ra đón, chúc nhau những lời tốt đẹp. Trong các thứ ẩm thực thiết đãi không thể thiếu chén trà. Đó là nét văn hóa của người Việt. Trong chén nước màu nâu đậm hương thơm mà trái đất ban tặng cho chúng ta thưởng thức ấy, có sự kết hợp hài hòa của các yếu tố lịch sử, văn hóa và khoa học trải mấy nghìn năm loài người đã dày công sáng tạo nên

Theo truyền thuyết, vua Thần Nông là người đầu tiên phát hiện ra trà (dân gian gọi là chè). Ấy là vào năm 2737 (trước Công Nguyên), Ngài ngồi dưới gốc cây dùng một cốc nước nóng, tình cờ một chiếc lá cây rơi vào cốc, uống thấy mát, có hương vị lạ, đầu óc sáng khoái, Ngài liền đặt tên là Trà và truyền lệnh phổ biến trong dân gian. Đến đời nhà Đường (Trung Quốc), năm 618 - 907, Lục Vu viết cuốn Trà Kinh, ghi chép chi tiết đặc điểm, công dụng, cách sản xuất và quảng bá rộng rãi. Tới nay, thế giới có 30 nước trồng trà, Việt Nam có gần 20 vạn hecta trà, xuất khẩu sang trên 100 nước đứng thứ 5 thế giới.

Trà không chỉ là đồ uống trong sinh hoạt hàng ngày mà còn là thuốc chữa bệnh. Theo đông y, trà có tác dụng giải độc, thanh nhiệt, kích thích tiêu hóa, thần kinh làm cho đầu óc tỉnh táo, minh mẫn. Y học hiện đại phát hiện trong trà có chất Epigallocate Gallate có khả năng phòng chống ung thư, giảm thiểu quá trình hình thành cholesterol trong máu. Các nhà khoa học Nhật Bản kết luận: vi khuẩn Ecoli bị tiêu diệt trong môi trường nước trà.

Trà có nhiều loại, tuy theo nguồn gốc và cách sản xuất mà có tên gọi khác nhau. Ở nước Tàu có các loại trà cao cấp:

Trâm mã trà: Cây chè mọc trên núi cao 4000m vùng Tân Cương, người không thể leo lên, phải luyện ngựa ăn lá chè, lừa lên, khi ngựa xuống, chất dịch trong dạ dày ngấm vào bắt rồi giết ngựa đem sao tẩm.

Bạch mao hâu trà: Mọc trên núi Ngũ Di, khí hậu giá lạnh quanh năm, khi hái phải nhờ đến loài khỉ trắng đem về sao, ướp.

Trùng Diệp trà: Mọc trên núi Ly Sơn, tỉnh Thiểm Tây. Nơi đây có loại sâu chuyên ăn búp



chè, người ta thu phân sâu này về chế biến.

Quân Sơn Trà: Là loại trà Từ Hy Thái hậu thường dùng. Cả vùng mỗi năm chỉ thu được 9 đến 10 kg, tính ra một ấm trà bằng cả một mùa lúa (!).

Ở Việt Nam cũng có nhiều loại trà nổi tiếng:

Trà chính Thái: Do ông chủ họ Vũ sáng lập thương hiệu. Đến đời ông Vũ Đình Truyền (quê làng Cổ Bản, tỉnh Nam Định) là ngũ đại hậu duệ. Ông Truyền có ba đời chè đặc sản ở Thái Nguyên, có tiệm trà tại Lâm Đồng và hiệu trà Chính Thái nổi tiếng ở 12 Phó Đức Chính, Hà Nội. Trà được ướp hương ngẫu rồi sao trên bếp than trong phòng kín, đóng gói bằng giấy bạc, đặt trong hộp trang trí nhãn mác rất sang trọng. Chỉ những người quyền quý mới mua về dùng. Vậy nên mới có câu: "Làm trai biết đánh tổ tôm/ Uống trà chính Thái, ngậm nôm Thúy Kiều".

Trà Tân Cương Thái Nguyên được xếp vào loại "Đệ nhất Trà", tương truyền vào đầu thế kỷ XX, cụ Vũ Văn Hiệt, quê ở xã Bạch Sơn, tỉnh Hưng Yên là người tìm ra giống chè quý ở Phú Thọ mang về vùng núi Guộc trồng, rồi lan rộng ra cả vùng tới 5.000 hecta.

Khoảng 50 năm trở lại đây, trên thị trường xuất hiện nhiều loại trà có thương hiệu mới khá nổi tiếng:

Trà Ô long: Do bà Nguyễn Thị Hương (quê ở huyện Phổ Yên) kết hợp kinh nghiệm cổ truyền với công nghệ Đài Loan sản xuất, giá bán gấp 9, 10 lần loại trà thông thường.

Trà nghệ thuật: Do bà Nguyễn Thị Nguyệt (thị xã Công Nông, Thái Nguyên) chế tác bằng công trình công nghệ độc đáo. Búp trà khi hái, được chọn lọc kỹ lưỡng; kỹ thuật, sao sấy đạt đến độ khi thả vào nước sôi nở ra thành các loại hoa sen, hoa cúc, hoa nhài và nước mang hương vị của hoa ấy.

Trà Phổ phi quế: Sản xuất từ nguyên liệu là trà San Tuyết ở Cao Nguyên Hà Giang. Ở thời gian một năm trở lên, cùng với quế và phổ nhĩ. Khi pha, nước có sự kết hợp giữa trà, quế và phổ nhĩ, vừa thơm, ngọt vừa đậm đà hương vị.

Trà ướp sen Hồ Tây là loại đặc sản Trảng An. Ở Hồ Tây (Hà Nội) có giống sen Bạch điệp nhiều cánh. Chiều hôm trước bơi thuyền ra, đặt vào lòng hoa sen hàm tiếu một gói trà bọc trong giấy huyến, qua đêm thu về sử dụng. Cần nhớ là, một khi thu, hái cả bông sen rồi bọc trong lá sen để giữ hương đem về dùng.

Ngoài ra phải kể đến các loại trà bình dân thường dùng hàng ngày. Trà Huế: lá to, màu xanh đậm, hái về phơi khô, ủ trong bao kín ướng dần. Trà Thanh - Nghệ: Bẻ cả cành rửa sạch cho vào nồi hầm kỹ, khi nước sôi lại đổ thêm nước lạnh, sau 3 lần rót ra ướng. Xứ Bắc có tục ướng trà tươi hãm: lá chè rửa sạch rồi vò cho vào tích, đổ nước sôi rồi ủ trong giành, khi chè đã chín nhừ, rót ra ướng có vị thơm mát.

Chất lượng ấ trà phụ thuộc vào 04 yếu tố: Nhất nước, nhì trà, tam pha, tứ ấ.

Nước Tàu, loại nước pha trà của Từ Hy Thái Hậu lấy từ suối Ngọc truyền. Còn nước pha trà ở các bậc vương giả lấy ở suối Cọp chạy nằm giữa rừng sâu đại ngàn. Ở nước ta, các cụ xưa thường lấy nước đọng trên lá sen hoặc chỉ chỉ ít là ở giếng chùa, đào nơi đất cát gánh về tích sẵn trong chum để đun sôi pha trà.

Chất lượng trà được đánh giá theo thứ tự: Nhất hương, nhị vị, tam sắc, tứ màu. Các loại trà thương hiệu nổi tiếng đã nêu ở trên đều đạt tiêu chuẩn ấy.

Cách pha trà phải theo một quy trình tuần tự rất nghiêm ngặt. Thao tác thứ nhất - Ngọc Diệp hồi Cung: Đánh rửa ấ chén,

chuẩn bị trà nước sôi; thao tác thứ hai - Cao sơ Lưu Thủy: Rót nước vào ấ thì từ thấp lên cao; thao tác thứ ba - Quan công tuần tra: Khi nước gặp trà ở đã ngấm, lần lượt rót ra các chén theo thứ tự liền kể qua từng vòng; thao tác thứ tư - Tam long giá Ngọc, nâng chén trà bằng ba ngón tay mời khách.

Bộ đồ ướng trà được coi là bảo vật: Thứ nhất Đúc thể gan gà/thứ nhì Lưu Bội/thứ ba mạnh thần. Đó là những thương hiệu đồ ướng trà nổi tiếng. Các bộ đồ ướng trà gồm: ấ, chén và khay đựng phải đạt chuẩn về màu sắc, kích cỡ, kiểu dáng sang trọng để nâng thêm giá trị cuộc trà.

Cách thưởng trà từ lâu đã thành một nét văn hóa. Người thưởng trà sang trọng, dù là song phẩm, tam phẩm hay tứ phẩm... đều thể hiện sự lịch lãm, sang trọng trong giao tiếp, vừa thưởng thức hương vị của trà, vừa đàm đạo văn chương thể sự. Chớ như kẻ phàm phu tục tử, ướng trà theo kiểu "Quần ngư ấ" (ướng như đàn trâu ướng nước).

Người Nhật đã coi việc thưởng trà như một tôn giáo. Trà đạo - mang bản sắc thiền. Khi vào phòng trà phải ăn mặc chỉnh tề. Phòng trà là căn phòng xinh xắn, ghép bằng gỗ quý, trên tường treo những bức tranh sơn thủy hữu tình, không gian tĩnh lặng, nhìn ra khung trời xanh thẳm, mây trắng nhẹ trôi. Trà pha xong, khách ngồi trầm tư nâng chén. Chén thứ nhất tĩnh tâm, biết mình sắp vào cõi thiền; chén thứ hai, cảm nhận căn phòng ấ áp, tâm trí khai thông; chén thứ ba, hai trạng thái trên biến mất, tâm trí thăng hoa, thân xác hòa vào trời đất đạt đến độ thiền...

Từ trên có thể thấy, chỉ trong một ấ trà đã hội tụ đủ các yếu tố lịch sử, văn hóa và khoa học.

Mùng xuân, mời bạn hãy thưởng chén trà xuân.



Nắng xuân

VIỆT LINH

Chỉ là hơi ấm thoảng qua
Hây hây cho má em ta đủ hồng
Chỉ là lang lảng mặt đồng
Cho khoai ấm vồng, lúa nẩy chồi tơ.
Bình yên như giấc trẻ thơ
Dịu dàng như mắt em mơ mộng cười
Nắng non lát mỏng sân phơi
Nắng già lai láng đầy vơi trước thềm
Mong manh là sợi nắng mềm
Mượt mà nắng lụa những đêm hội làng
Ban mai nắng mới ra ràng
Hoàng hôn dải nắng vắt ngang thân cầu
Đậm đà là sắc nắng nâu
Nắng êm êm mát là câu tỏ tình
Đợi em, anh đứng bên đình
Nắng qua khe lá in hình trái tim.

Từ đây mới,

cách loan mới, sản phẩm mới,

đời sống mới ngày thêm đời mới.

Quyết tâm cao,

công nghệ cao, chất lượng cao,

lợi nhuận hàng năm cũng tăng cao

ĐINH QUYẾN

Khoảnh khắc giao thừa

THU DƯƠNG

Đứng giữa hai miền cũ mới
Đất trời đương độ giao ca
Niềm tin gửi vào bến đợi
Buồn vui khép lại ngày qua

Suốt cuộc hành trình mãi miết
Trải nhiều âm lạnh nắng mưa
Chạm tay vào hơi xuân ấm
Bâng Khuâng khoảnh khắc giao thừa

Hôm qua đã thành xa lắc
Thời gian như có phép màu
Những gì đã thành mây khói
Những gì còn đến mai sau

Tờ lịch mở sang trang mới
Trời cho thêm một tuổi xuân
Đất dâng thêm mùa hoa trái
Đầy vui ngày tháng thanh tâm

Nao nức phút giây chờ đợi
Giơ tay vớt hạt mưa rơi
Mới hay giao thừa mở cửa
Pháo hoa đã nổ đầy trời.



Thư mời

Viết bài đăng trên Bản tin Khoa học & Kinh tế Hải Phòng

Bản tin Khoa học và Kinh tế là ấn phẩm thông tin khoa học của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng, được xuất bản và phát hành định kỳ 04 số/năm.

Nội dung Bản tin đăng tải các sự kiện chính trị, xã hội lớn của đất nước và các hoạt động của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, các hoạt động thuộc lĩnh vực khoa học - công nghệ, kinh tế - xã hội; Thông tin những thành tựu, kiến thức khoa học kỹ thuật và những ứng dụng thực tiễn nhằm trao đổi, cung cấp kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học, triển khai thực tiễn từ sản xuất, kinh doanh; Tôn vinh các nhà khoa học, trí thức, doanh nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

Ban Biên tập Bản tin Khoa học và Kinh tế Hải Phòng trân trọng kính mời các tác giả trong và ngoài nước quan tâm viết và gửi bài đăng trên Bản tin với các nội dung liên quan.

Bài viết không dài quá 5 trang (cỡ chữ 14, font chữ: Times New Roman, bao gồm cả bảng biểu, hình minh họa, ghi chú, tài liệu tham khảo và là công trình nghiên cứu của chính tác giả.

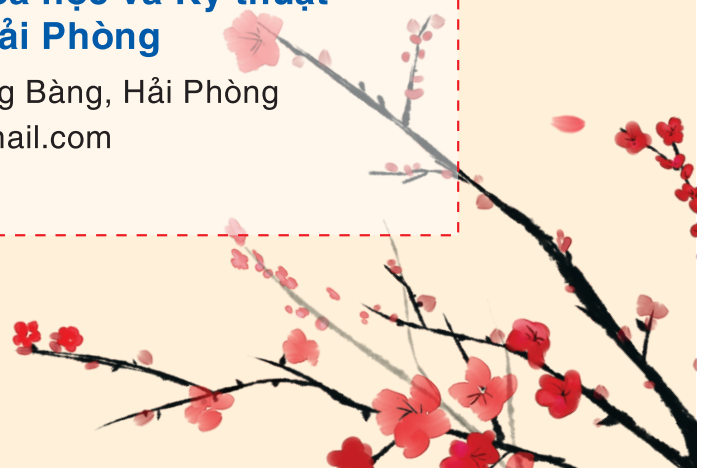
Chi tiết xin liên hệ:

**Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật
thành phố Hải Phòng**

Địa chỉ: Số 6-8 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng

Email: lienhiephoihaiphong@gmail.com

Điện thoại: 0225 3 746209





Happy new year

2024

GIÁP THÌN